UBND XÃ THƯỢNG HỒNG
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CHI TRẢ ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI XÃ THƯỢNG HỒNG
Tháng 10 năm 2026

STT	Họ tên	Ngày sinh(nn/tt/nnn)	Thôn	Phân loại đối tượng hưởng
1	Nguyễn Thị Hòa	30/01/1995	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
2	Nguyễn Thị Ngọc Bích	19/01/1994	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
3	Lê Văn Khải	29/07/1979	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
4	Bùi Thị Kim Duyên	02/03/1975	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
5	Đặng Văn Khởi	8/23/1980	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
6	Vũ Duy Mạnh	08/06/1975	Thái Khương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
7	Trần Văn Hào	30/07/1989	Thái Khương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
8	Phạm Văn Thu	18/06/1960	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
9	Nguyễn Văn Mạc	30/07/1957	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
10	Nguyễn Thị Phương	01/05/1985	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
11	Vũ Huy Nguyên	15/04/1979	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
12	Phạm Thị Sàng	01/01/1935	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
13	Nguyễn Thị Chuyên	01/01/1938	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
14	Trần Văn Lãng	20/12/1940	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
15	Nguyễn Văn Tuynh	10/01/1943	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
16	Nguyễn Văn Thiên	08/01/1970	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
17	Nguyễn Văn Quyền	07/06/1979	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
18	Phạm Thị Cúc	01/01/1967	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
19	Vũ Thị Lan	10/02/1959	Hà Đông	NKT nặng là NCT
20	Vũ Trung Định	01/01/1944	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
21	Nguyễn Thị Giỡ	01/01/1950	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
22	Vũ Trung Long	21/01/1952	Thái Khương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
23	Đào Thị Luyên	12/09/1968	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
24	Nguyễn Văn Thoại	10/10/1963	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
25	Nguyễn Văn Hải	23/03/1990	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
26	Vũ Văn Quân	01/01/1963	Hà Đông	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
27	Bùi Văn Biển	01/06/1979	Thái Khương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
28	Nguyễn Thị Mỵ	10/02/1976	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
29	Nguyễn Trọng Đạt	24/01/1990	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
30	Nguyễn Thị Hậu	02/09/1990	Hà Đông	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
31	Vũ Văn Cường	10/10/1967	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
32	Hà Văn Bắc	28/10/1969	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
33	Vũ Thị Luyện	03/02/1965	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
34	Hà Văn Chiến	23/12/1999	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
35	Nguyễn Văn Đạm	01/01/1954	Thái Khương	NKT nặng là NCT

36	Nguyễn Trung Đoàn	22/02/2007	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
37	Đặng Hoàng Cường	11/05/2018	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
38	Dương Bảo Khang	16/09/2019	Kinh Dương	NKT nặng là trẻ em
39	Lê Văn Hóa	10/04/1981	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
40	Lê Văn Liên	15/04/1959	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
41	Lê Hỷ	25/05/1964	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
42	Vũ Thị Hồ	01/01/1932	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
43	Nguyễn Văn Sinh	01/01/1956	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
44	Lê Văn Vân	03/09/1957	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
45	Nguyễn Thị Thẹ	01/01/1933	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
46	Nguyễn Văn Sửu	30/05/1973	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
47	Đặng Thị Nhị	01/01/1938	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
48	Bùi Văn Khiêm	01/03/1942	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
49	Vũ Thị Thắm	12/08/1973	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
50	Bùi Thị Nga	01/09/1939	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
51	Nguyễn Văn Lơi	07/07/1969	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
52	Nguyễn Thị Như	01/01/1938	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
53	Nguyễn Thị Nụ	12/03/1936	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
54	Nguyễn Thị Huệ	03/04/1997	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
55	Nguyễn Văn Mạo	01/01/1938	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
56	Bùi Thị Phán	01/01/1935	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
57	Nguyễn Thị Hao	01/01/1941	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
58	Vũ Văn Đáng	01/07/1973	Thái Khương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
59	Nguyễn Văn Thừa	01/01/1961	Thái Khương	NKT đặc biệt nặng là NCT
60	Nguyễn Thị Dung	01/01/1963	Thái Khương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
61	Nguyễn Thị Thoảng	01/02/1941	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
62	Vũ Thị Tấn	01/01/1931	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
63	Trần Thanh Quyết	27/09/1983	Thái Khương	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
64	Trần Văn Thắng	24/04/1958	Thái Khương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
65	Phạm Văn Phương	20/06/1985	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
66	Vũ Văn Dựng	01/01/1935	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
67	Nguyễn Hải Lộc	23/10/2009	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
68	Nguyễn Thị Nhi	22/07/2001	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
69	Bùi Thị Tư	23/05/1928	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
70	Phạm Thị Nuôi	28/08/1929	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
71	Vũ Thị Hải	01/01/1927	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
72	Vũ Thị Tèo	01/01/1933	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
73	Nguyễn Thị Mỹ	28/08/1940	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
74	Nguyễn Thị Bật	01/10/1933	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
75	Lê Văn Vận	01/01/1940	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
76	Lê Thị Liên	25/10/1970	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
77	Hà Thị Nghiệp	01/01/1939	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335

78	Vũ Thị Thâu	20/01/1936	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
79	Vũ Thị Kiêm	01/01/1932	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
80	Nguyễn Văn Năm	01/01/1932	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
81	Nguyễn Thị Xiêm	01/01/1939	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
82	Đinh Thị Củ (Sen)	01/01/1936	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
83	Trần Văn Dùng	01/01/1943	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
84	Trương Thị Nhung	01/01/1937	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
85	Hà Văn Nam	20/10/1969	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
86	Lê Thị Bính	01/01/1930	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
87	Nguyễn Thị Thuận	01/01/1932	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
88	Hà Thị Tiền	18/08/1947	Hà Đông	NKT nặng là NCT
89	Đào Thị Thanh	08/03/1935	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
90	Đặng Thị Lĩnh	15/01/1964	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
91	Nguyễn Văn Nhạ	10/09/1948	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
92	Phạm Thị Xuân	01/01/1940	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
93	Nguyễn Thị Năm	01/01/1943	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
94	Nguyễn Văn Khởi	29/01/2003	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
95	Tạ Thị Luyến	20/01/1971	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
96	Nguyễn Thị Thõi	01/01/1934	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
97	Nguyễn Thị Sao	10/10/1992	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
98	Vũ Thị Toan	01/05/1971	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
99	Nguyễn Thị Quỳ	01/01/1942	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
100	Trịnh Thị Tất	15/08/1936	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
101	Vũ Thị Lan	05/02/1938	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
102	Nguyễn Trọng Khoát	30/09/1954	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
103	Thân Thị Thanh Thúy	25/05/1979	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
104	Lê Thị Xếp	01/01/1940	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
105	Nguyễn Thị Mai Anh	05/03/2000	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
106	Nguyễn Thị Thao	14/02/1966	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng là NCT
107	Vũ Thu Trang	23/03/1995	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
108	Vũ Huy Xuân	02/12/1943	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
109	Vũ Thị Sinh	20/08/1943	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
110	Phạm Văn Vương	01/01/1961	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
111	Bùi Thị Quê	13/04/1966	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
112	Phạm Thị Hợp	17/12/1958	Hà Đông	NKT nặng là NCT
113	Hà Văn Dung	15/10/1949	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
114	Hà Thị Huệ	01/01/1938	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
115	Vũ Văn Đoàn	06/10/1974	Thái Khương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
116	Vũ Thị Đối	01/01/1936	Hà Đông	NKT nặng là NCT
117	Trịnh Văn Sơn	15/04/1977	Hà Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
118	Phạm Thị Hoa	01/07/1980	Hà Đông	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
119	Vũ Văn Hiên	10/12/1972	Hà Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi

120	Hà Văn Bạo	23/01/1961	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
121	Nguyễn Thị Tơ	01/01/1936	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
122	Nguyễn Thị Thêu	01/01/1960	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
123	Phạm Thị Phên	01/01/1959	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
124	Phạm Thị Liên	01/01/1937	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
125	Vũ Thị Ánh Thi	11/01/2011	Hà Đông	NKT nặng là trẻ em
126	Vũ Huy Nhân	02/07/1985	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
127	Vũ Văn Vượng	01/01/1968	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
128	Phạm Thị Phúc	01/01/1940	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
129	Nguyễn Thị Chấu	13/09/1938	Hà Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
130	Trịnh Thị Khuyên	28/03/1965	Hà Đông	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
131	Nhữ Thị Vần	30/01/1937	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
132	Vũ Thị Búp	21/01/1938	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
133	Phạm Văn Cần	01/08/1962	Hà Đông	NKT nặng là NCT
134	Vũ Thị Yến	24/07/1983	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
135	Vũ Văn Bồi	01/01/1943	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
136	Vũ Văn Thể	20/04/1950	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
137	Vũ Thị Hường	01/01/1941	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
138	Phạm Ngọc Trường Giang	26/11/2007	Hà Đông	NKT nặng là trẻ em
139	Phạm Thị Liệu	01/01/1936	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
140	Hà Thị Quỳ	01/05/1939	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
141	Nguyễn Thị Nhinh	01/01/1942	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
142	Nguyễn Thị Liêm	12/07/1943	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
143	Trần Thị Tý	01/07/1955	Thái Khương	NKT đặc biệt nặng là NCT
144	Đặng Thị Dự	02/04/1936	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
145	Vũ Thị Nghiễm	30/10/1954	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
146	Nguyễn Thị Hoan	01/01/1963	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
147	Lê Văn Hậu	01/01/1960	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
148	Bùi Thị Hưởng	01/01/1936	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
149	Đặng Thị Gái	01/01/1933	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
150	Lại Văn Sự	01/01/1939	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
151	Bùi Văn Đức	20/09/1981	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
152	Nguyễn Thị Hà	01/01/1954	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
153	Nguyễn Thị Mến	01/01/1954	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
154	Nguyễn Thị Huyền Trang	01/08/2006	Kinh Trang	NKT nặng là trẻ em
155	Vũ Thị Thưởng	01/01/1946	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
156	Nguyễn Thị Hám	01/01/1940	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
157	Phạm Thị Huệ	01/01/1942	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
158	Đặng Thị Kha	01/01/1938	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
159	Nguyễn Văn Khoát	20/09/1939	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
160	Trần Văn Dinh	07/01/1966	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
161	Vũ Ngọc Hiền	25/10/1939	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335

162	Nguyễn Thị Dụ	10/02/1959	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
163	Đặng Thị Thông	01/01/1966	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
164	Phạm Thị Lai	01/01/1943	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
165	Nguyễn Thị Vườn	01/01/1939	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
166	Nguyễn Thị Bóc	01/01/1943	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
167	Vũ Trung Sự	01/01/1938	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
168	Nguyễn Văn Cường	10/10/1960	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
169	Lê Văn Nam	10/04/2001	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
170	Lê Thị Linh	30/03/2006	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
171	Lê Văn Bình	19/05/2007	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
172	Đào Thị Hưởng	01/01/1958	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
173	Hà Thị Liên	01/03/1981	Hà Tiên	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
174	Hà Thị Liên	01/03/1981	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
175	Phạm Xuân Mùi	01/01/1933	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
176	Vũ Văn Thanh	01/01/1965	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
177	Nguyễn Thị Phong	01/01/1959	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng là NCT
178	Vũ Thị Sớm	25/07/1983	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
179	Trần Thị Hiến	01/05/1967	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
180	Vũ Huy Tý	25/10/1962	Hà Đông	NKT nặng là NCT
181	Nguyễn Văn Tảo	01/02/1936	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
182	Nguyễn Thị Chi	01/01/1942	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
183	Vũ Văn Quý	15/08/1938	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
184	Vũ Thị Út	01/01/1942	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
185	Vũ Văn Điền	01/01/1940	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
186	Vũ Thị Nhung	01/01/1965	Hà Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
187	Trần Thị Tình	01/01/1948	Thái Khương	NKT nặng là NCT
188	Đào Thị Hường	01/01/1938	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
189	Nguyễn Văn Biên	27/12/1970	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
190	Trần Thị Tần	01/01/1941	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng là NCT
191	Vũ Văn Tiến	3/15/1964	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
192	Hà Thị Lập	01/01/1947	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
193	Vũ Thanh Bình	08/08/1986	Thái Khương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
194	Nguyễn Thị Ngừng	02/10/1953	Hà Đông	NKT nặng là NCT
195	Nguyễn Văn Thanh	31/07/1971	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
196	Bùi Ngọc Vi	17/11/2017	Kinh Trang	NKT nặng là trẻ em
197	Lê Văn Thập	05/10/1950	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
198	Phạm Văn Phượng	8/10/1965	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
199	Đinh Thị Động	01/01/1961	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
200	Nguyễn Thị Đến	01/01/1955	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
201	Nguyễn Thị Hà	12/12/1970	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
202	Nguyễn Thị Huyền	07/01/1990	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
203	Trịnh Văn Toản	01/06/1963	Hà Đông	NKT nặng là NCT

204	Nguyễn Thị Bịch	01/10/1938	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
205	Nguyễn Phương Thảo	12/05/2006	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
206	Vũ Thị Đoan	27/07/1971	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
207	Nguyễn Thị Hóa	02/02/1964	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
208	Vũ Thị Hon	10/10/1956	Hà Đông	NKT nặng là NCT
209	Phạm Văn Xuyên	28/08/1955	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
210	Vũ Huy Quỹ	26/11/1956	Hà Đông	NKT nặng là NCT
211	Vũ Thị Phê	4/30/1938	Hà Đông	NKT nặng là NCT
212	Hà Xuân Phóng	06/11/1967	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
213	Tạ Thị Dược	22/05/1970	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
214	Vũ Tùng Lâm	17/01/2010	Hà Đông	NKT nặng là trẻ em
215	Vũ Thị Thắm	1/1/1946	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
216	Vũ Thị Yên	01/01/1935	Hà Đông	NKT nặng là NCT
217	Vũ Văn Đảo	01/01/1953	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
218	Nguyễn Văn Tiềm	01/01/1956	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
219	Phạm Thị Hợi	01/01/1959	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
220	Nguyễn Thị Ngọ	8/1/1948	Thái Khương	NKT nặng là NCT
221	Hà Thị Hồng	1/1/1959	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
222	Nguyễn Thị Nụ	1/1/1952	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
223	Nguyễn Thị Bình	1/1/1953	Thái Khương	NKT nặng là NCT
224	Lê Văn Thạo	1/1/1950	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
225	Phạm Văn Hạc	01/04/1932	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
226	Nguyễn Thị Hảo	01/01/1941	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là NCT
227	Vũ Thị Nhạn	1/1/1957	Hà Đông	NKT nặng là NCT
228	Bùi Thị Nhỡ	1/1/1931	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng là NCT
229	Hà Văn Giáp	1/1/1974	Hà Tiên	NKT nặng từ 16-60 tuổi
230	Nguyễn Văn Diễn	1/1/1965	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
231	Trần Thị Lân	01/01/1965	Hà Đông	NKT nặng là NCT
232	Bùi Thị My	6/10/1971	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
233	Trịnh An Nhiên	7/27/2020	Hà Đông	NKT nặng là trẻ em
234	Vũ Thị Thu Thủy	12/19/2009	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
235	Phạm Tuấn Anh	11/01/2000	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
236	Nguyễn Văn Quý	6/19/1992	Kinh Trang	NKT nặng từ 16-60 tuổi
237	Nguyễn Văn Hanh	1/1/1958	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
238	Bùi Thị Lấu	1/1/1953	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng là NCT
239	Bùi Thị My	5/1/1965	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng là NCT
240	Nguyễn Minh Tú	3/7/2010	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
241	Vũ Thị Tuyết	6/4/1956	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng là NCT
242	Lưu Văn Hiệp	7/14/2001	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
243	Vũ Văn Đá	01/01/1960	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng là NCT
244	Phạm Thị Bộ	1/1/1936	Hà Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
245	Bùi Thị Thỏa	1/1/1960	Hà Đông	NKT nặng là NCT

246	Đặng Ngọc Chi	16/03/1951	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
247	Phạm Văn Huyên	10/01/1975	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
248	Phạm Văn Hiển	01/08/1966	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
249	Nguyễn Văn Đức	12/06/1961	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
250	Vũ Văn Quyền	25/02/1972	Hà Đông	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
251	Nguyễn Thị Khen	04/08/1979	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
252	Nguyễn Văn Họp	02/04/1947	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
253	Lưu Văn Nếp	08/10/1968	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
254	Đặng Thị Bến	07/02/1980	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
255	Vũ Thị Huyền	03/08/1975	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
256	Hà Văn Huy	05/07/1982	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
257	Cao Thị Chuyển	01/01/1959	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
258	Trịnh Văn Tố	1/6/1945	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
259	Nguyễn Thị Lại	1/1/1945	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
260	Vũ Thị Oanh	1/1/1945	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
261	Bùi Thị Ngại	1/1/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
262	Nguyễn Thị Oanh	1/1/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
263	Bùi Xuân Khái	1/1/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
264	Phạm Văn Bão	1/1/1945	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
265	Trần Ngọc Hân	10/12/1944	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
266	Nguyễn Thị Thúy	5/2/1944	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
267	Nguyễn Thị Thoa	1/1/1939	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
268	Nguyễn Thị Phố	01/01/1943	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
269	Vũ Văn Sáu	01/01/1946	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
270	Nguyễn Thị Mão	01/01/1952	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
271	Nguyễn Văn Nhị	01/01/1963	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
272	Vũ Văn Vinh	01/01/1954	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
273	Nguyễn Văn Thành	1/1/1952	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
274	Hoàng Thị Mơ	1/1/1965	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
275	Vũ Văn Hải	2/15/2018	Hà Tiên 2	NKT nặng là trẻ em
276	Nguyễn Hải Ninh	4/3/1979	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
277	Nguyễn Văn Thạch	1/1/1960	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
278	Bùi Văn Hàm	1/1/1959	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
279	Nguyễn Xuân Ly	5/1/1982	Hà Tiên	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
280	Vũ Thị Nụ	7/20/1936	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
281	Hoàng Thị Vòng	1/1/1951	Kinh Dương	NKT nặng là NCT
282	Nguyễn Xuân Quý	1975	Hà Tiên	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
283	Vũ Thị Lý	1977	Kinh Trang	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
284	Nguyễn Văn Tiến	5/20/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
285	Nguyễn Thanh Đoan	5/22/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
286	Vũ Văn Phát	2/24/1945	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
287	Nguyễn Thị Dân	1/1/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335

288	Nguyễn Thị Thu	1/1/1937	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
289	Lê Văn Hòa	02/02/1973	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
290	Đinh Thị Tẹo	10/02/1967	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
291	Hoàng Văn Thuân	25/5/1989	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
292	Nhữ Duy Quê	02/12/1988	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
293	Nguyễn Văn Hoàng	2/12/1995	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
294	Hồ Đình Tuấn	01/01/1985	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
295	Vũ Đức Thiện	8/2/2002	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
296	Nguyễn Văn Học	01/01/1963	Ngõ	NKT nặng là NCT
297	Phạm Văn Tuấn	25/01/1981	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
298	Phạm Văn Dũng	11/07/1993	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
299	Hoàng Đình Hướng	29/01/1981	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
300	Nguyễn Văn Nam	19/08/1993	Làng Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
301	Nhữ Duy Nam	27/10/1989	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
302	Đào Thị Thúy	21/10/1990	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
303	Lại Thị Vân	14/11/1984	Bình Cách	Người đơn thân nghèo đang nuôi 03 con
304	Phạm Thị Nhung	13/5/1985	Bình Cách	Người đơn thân nghèo đang nuôi 04 con
305	Phạm Văn Đua	05/05/1971	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
306	Phạm Văn Công	05/11/1983	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
307	Hoàng Xuân Bộ	24/10/1986	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
308	Lê Văn Trung	27/11/1987	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
309	Nguyễn Văn Thành	26/05/1952	Ngõ	NKT nặng là NCT
310	Bùi Thị Miền	17/9/1988	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
311	Vũ Thị Nhiên	6/6/1983	Bình Cách	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
312	Vũ Văn Bạn	01/01/1944	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
313	Vũ Văn Bạn	01/01/1944	Quàn	NKT nặng là NCT
314	Hồ Đình Quyền	18/11/1986	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
315	Nguyễn Văn Giang	29/9/1963	Ngõ	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
316	Lê Xuân Ngung	12/02/1940	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
317	Lê Xuân Ngung	12/02/1940	Kênh	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
318	Nguyễn Thành Châu	05/01/1944	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
319	Đoàn Quang Tiêu	12/02/1970	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
320	Đoàn Quang Hào	20/6/1987	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
321	Lê Văn Thắng	21/08/1995	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
322	Hồ Thị Dinh	12/11/1973	Dinh Trại Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
323	Nguyễn Xuân Thiều	8/3/1981	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
324	Nguyễn Văn Sứ	15/12/1962	Gòi	NKT nặng là NCT
325	Phạm Đình Tuyên	01/01/1949	Quàn	NKT nặng là NCT
326	Lê Văn Chín	28/10/1972	Kênh	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
327	Lê Thị Đấu	12/6/1977	Kênh	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
328	Vũ Thị Chè	26/06/1976	Ngõ	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
329	Nguyễn Văn Bắc	15/9/1960	Ngõ	NKT nặng là NCT

330	Vũ Thị Vân	12/09/1984	Quàn	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con
331	Nguyễn Thị Phố	10/05/1958	Gòi	NKT nặng là NCT
332	Nguyễn Văn Cường	4/3/1993	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
333	Nguyễn Ngọc Hân	11/4/1991	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
334	Lê Thị Liễu	23/3/1957	Ngõ	NKT nặng là NCT
335	Bùi Ngọc Điều	10/10/1958	Bình Cách	NKT nặng là NCT
336	Nguyễn thị Ngữ	11/5/1905	Ngõ	NKT nặng là NCT
337	Nhữ Đình Quân	27/6/1986	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
338	Phạm Thị Gái	01/01/1960	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
339	Bùi Huy Cường	16/08/1989	Ngõ	NKT nặng từ 16-60 tuổi
340	Bùi Đình Ba	03/06/1963	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
341	Vũ Thị Khéo	01/01/1943	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
342	Phạm Thị Chung	20/10/1960	Làng Như	NKT nặng là NCT
343	Hoàng Văn Giáp	01/01/1950	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
344	Cao Thị Lâm	01/01/1944	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
345	Hoàng Thị Thuận	01/01/1931	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
346	Đỗ Văn Hỗ	11/1/1962	Làng Như	NKT nặng là NCT
347	Đỗ Duy Khánh	13/11/2018	Làng Như	NKT nặng là trẻ em
348	Đỗ Thị Bé	01/01/1959	Gòi	NKT nặng là NCT
349	Đỗ Thị Ngân Hà	07/02/2008	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
350	Đoàn Quang Miến	05/02/1970	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
351	Đoàn Quang Chít	01/01/1954	Quàn	NKT đặc biệt nặng là NCT
352	Đoàn Quang Trãi	02/08/1947	Quàn	NKT nặng là NCT
353	Nhữ Thị Nga	01/01/1948	Quàn	NKT nặng là NCT
354	Đoàn Quang Phương	5/2/1994	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
355	Đoàn Quang Phùng	20/10/1973	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
356	Đoàn Quang lộc	1/1/1960	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
357	Đoàn Thị Liễu	01/01/1954	Quàn	NKT nặng là NCT
358	Trần Thị Tùy	01/01/1943	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
359	Đoàn Quang Chì	01/01/1944	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
360	Phạm Thị Tý	01/01/1930	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
361	Đoàn Quang Kền	07/02/1949	Quàn	NKT nặng là NCT
362	Nguyễn Thị Cự	01/01/1930	Quàn	NKT đặc biệt nặng là NCT
363	Phạm Đình Tấn	01/01/1930	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
364	Phạm Thị Thạch	20/08/1932	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
365	Phạm Thị Chúc	01/01/1938	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
366	Đoàn Thị Xuyên	15/06/1980	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
367	Trần Thị Gái	01/01/1943	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
368	Phạm Đình Mược	01/01/1941	Chương Cầu	NKT đặc biệt nặng là NCT
369	Phạm Đình Khang	01/07/1979	Chương Cầu	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
370	Phạm Văn Dòn	1/1/1960	Quàn	NKT nặng là NCT
371	Phạm Văn Linh	01/01/1964	Quàn	NKT nặng là NCT

372	Phạm Đình Vĩnh	01/01/1942	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
373	Đoàn Thị Thủy	20/04/1941	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
374	Đoàn Thị Hiểu	01/01/1974	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
375	Đoàn Quang Luyến	01/01/1976	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
376	Đoàn Thị Phường	01/01/1936	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
377	Nguyễn Thị Sáng	15/05/1980	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
378	Đoàn Thị Vân Anh	15/02/1999	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
379	Hồ Thị Thắm	20/8/1991	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
380	Vũ Thị Chung	01/01/1934	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
381	Hồ Thị Nhớn	01/01/1948	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
382	Hồ Đình Đồng	07/03/1960	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
383	Hồ Đình Tiến	19/09/1955	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
384	Nhữ Đình Hè	14/7/1972	Dinh Trại Như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
385	Hoàng Thị Tứ	01/01/1938	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
386	Hoàng Thị Xen	02/05/1987	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
387	Phạm Đình Đệ	01/01/1938	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
388	Đoàn Diệp Khánh Chi	17/11/2017	Quàn	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
389	Hồ Thị Tuyền	7/2/1991	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
390	Hoàng Đình Mạo	2/7/1953	Làng Như	NKT nặng là NCT
391	Hoàng Đình Mô	01/01/1933	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
392	Trần Thị Trò	01/01/1938	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
393	Phạm Thị Gái	04/5/1938	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
394	Hoàng Đình Ty	25/05/1954	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
395	Vũ Thị Trường	01/01/1933	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
396	Phạm Thị Truy	01/01/1932	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
397	Vũ Thị Tành	01/09/1942	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
398	Hoàng Mạnh Đông	02/7/1956	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
399	Hoàng Đình Khiền	10/10/1969	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
400	Nhữ Thị Ấn	01/01/1941	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
401	Hoàng Thị Khu	01/01/1970	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
402	Hoàng Đình Sang	15/05/1966	Như	NKT nặng là NCT
403	Nguyễn Thị Tạ	08/10/1935	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
404	Trần Đăng Khoa	1/1/1961	Như	NKT nặng là NCT
405	Nguyễn Thị Lên	01/01/1953	Bình Cách	NKT nặng là NCT
406	Đoàn Thị Chậm	01/06/1924	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
407	Phạm Thị Hậu	01/01/1929	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
408	Lại Văn Đạo	16/08/1960	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
409	Lại Văn Trúc	16/01/1966	Bình Cách	NKT nặng là NCT
410	Nguyễn Viết Tú	22/3/2016	Bình cách	NKT nặng là trẻ em
411	Nguyễn Thị Mát	15/05/1950	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
412	Lê Thị Nhàn	01/01/1974	Gòi	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
413	Lê Văn Nhu	1/1/1938	Kênh	NKT đặc biệt nặng là NCT

414	Phạm Khánh Nam	28/04/2008	Ngõ	NKT nặng là trẻ em
415	Đỗ Thị Sau	01/01/1939	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
416	Lê Văn Hoàng	26/04/1995	Kênh	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
417	Lê Văn Quyết	24/03/1998	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
418	Phạm Thị Chĩnh	20/10/1955	Kênh	NKT nặng là NCT
419	Lê Văn Quế	15/5/1941	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
420	Nguyễn Thị Hoãn	01/01/1935	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
421	Lê thị Nghị	01/01/1960	Kênh	NKT nặng là NCT
422	Phạm Thị Kim	01/01/1963	Kênh	NKT nặng là NCT
423	Phạm Thị Ánh	01/01/1939	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
424	Phạm Thị Hoa	01/01/1943	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
425	Lê Văn Tường	01/01/1934	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
426	Nguyễn Thị Thưng	19/4/1905	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
427	Nguyễn Thị Bội	01/01/1934	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
428	Lê Văn Ngôn	15/06/1933	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
429	Phạm Thị Nghinh	09/06/1935	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
430	Hoàng Thị Mượt	20/06/1977	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
431	Lưu Như Tiệp	28/12/1936	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
432	Lưu Như Môn	14/05/1957	Bình Cách	NKT Đặc biệt nặng là NCT
433	Nguyễn Thị Kềnh	05/10/1943	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
434	Lưu Như Phê	5/6/1969	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
435	Nguyễn Thị Định	16/08/1946	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
436	Hồ Thị Quy	05/07/1942	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
437	Đoàn quang Quý	10/10/1943	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
438	Phạm Thị Thảo	20/10/1934	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
439	Phạm Thị Mành	20/6/1951	Binh cách	NKT nặng là NCT
440	Nguyễn Thị Thanh	02/08/2005	Bình Cách	NKT nặng là trẻ em
441	Vũ Thị Sừ	01/01/1940	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
442	Trương Thị Châm	12/10/1965	Binh Cach	NKT nặng từ 16-60 tuổi
443	Nguyễn Diệu Phương Lan	17/12/2010	Kênh	NKT nặng là trẻ em
444	Lê Thị Thìn	1/1/1952	Kênh	NKT nặng là NCT
445	Nguyễn Thị Quyết	01/01/1960	Như	NKT nặng là NCT
446	Trần Thị Bí	24/8/1968	Làng Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
447	Nguyễn Như Nhuẩn	02/01/1966	Bình Cách	NKT nặng là NCT
448	Trần Thị Mẽ	01/01/1936	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
449	Nguyễn Thị Hậu	05/11/1972	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
450	Lê Văn Dán	3/5/1940	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
451	Nguyễn Thị Nai	18/03/1987	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
452	Lưu Thị Sứ	7/9/1952	Bình Cách	NKT nặng là NCT
453	Đặng Thị Hồng Thắm	25/5/1963	Bình cách	NKT nặng là NCT
454	Nguyễn Thị Tẩn	01/01/1936	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
455	Trần Đình Sô	11/2/1967	Làng Như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi

456	Nguyễn Thị Hương	14/1/1970	Làng Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
457	Lê Thị Phúc	16/8/1958	Kênh	NKT nặng là NCT
458	Lê Thị My	18/11/1933	Gòi	NKT đặc biệt nặng là NCT
459	Nguyễn Thị Lĩnh	14/1/1963	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
460	Phạm Thị Mão	01/02/1944	Quàn	NKT nặng là NCT
461	Phạm Sỹ Tư	02/08/1968	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
462	Vũ Trọng Sơn	2/9/2007	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
463	Nguyễn Văn Độ	28/3/1974	Thôn Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
464	Trần Đình Ngữ	4/2/1945	Như	NKT nặng là NCT
465	Phạm Văn Năm	09/02/1989	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
466	Phạm Thị Hải	10/02/1926	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
467	Phạm Đình Hà	10/04/1977	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
468	Trần Thị Thức	20/04/1935	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
469	Phạm Văn Hoạt	3/3/1983	Bình Cách	Người đơn thân nghèo đang nuôi 03 con
470	Nguyễn Văn Chất	15/5/1939	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
471	Phạm Thị Thủy	01/01/1954	Bình Cách	NKT nặng là NCT
472	Trần Thị Nở	12/06/1933	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
473	Nguyễn Thị Vui	12/12/1964	Như	NKT nặng là NCT
474	Phạm Ngọc Sự	10/10/1943	Dinh Trại	Người cao tuổi theo NQ 335
475	Hồ Thị Lan	16/09/1943	Dinh Trại Như	NKT Đặc biệt nặng là NCT
476	Phạm Văn Mạnh	01/01/1957	Quàn	NKT nặng là NCT
477	Trương Thị Lan	25/04/1982	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi
478	Nguyễn Văn Chỉnh	04/01/1944	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
479	Nguyễn Văn Thinh	05/9/1938	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
480	Hồ Thị Thưa	05/2/1939	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
481	Nguyễn Thị Lãm	01/01/1939	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
482	Bùi Thị Sái	1/9/1930	Ngõ	NKT đặc biệt nặng là NCT
483	Phạm Thị Tuất	01/01/1935	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
484	Hoàng Thị Xuân	13/4/1905	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
485	Nguyễn Thị Giá	15/10/1929	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
486	Nguyễn Văn Yết	10/6/1941	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
487	Nguyễn Văn Nếp	01/01/1950	Gòi	NKT nặng là NCT
488	Nguyễn Thị Phương	15/04/1985	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
489	Lê Thị Lựa	24/1/1940	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
490	Phạm Thị Xưởng	01/01/1938	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
491	Lê Thị Thung	01/01/1943	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
492	Nguyễn Văn Lom	02/10/1935	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
493	Nguyễn Thị Cần	29/04/1931	Bình Cách	NKT nặng là NCT
494	Nguyễn Xuân Chinh	03/02/1937	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
495	Nguyễn Thị Binh	03/03/1950	Gòi	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
496	Nguyễn Văn Diễn	10/10/1938	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
497	Nguyễn Văn Hường	01/01/1944	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335

498	Nguyễn Văn Bạn	13/08/1960	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
499	Nguyễn Thị Chuyên	05/12/1963	Gòi	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
500	Phạm Thị Mai	12/08/1945	Gòi	NKT nặng là NCT
501	Hoàng Thị Quyên	01/01/1942	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
502	Phạm Thị Cưu	1/1/1939	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
503	Đinh Trọng Hiệp	2/1/2013	Như	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
504	Trần Thị Lựu	01/01/1932	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
505	Trần Thị Hoa	20/8/1988	Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
506	Nguyễn Thị Thúy	12/8/1960	Gòi	NKT nặng là NCT
507	Phạm Thị Tửu	01/01/1943	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
508	Nguyễn Thị Gái	01/01/1930	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
509	Phạm Đình Quyết	12/7/1957	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
510	Phạm Thị Năm	16/01/1959	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
511	Đoàn quang Đăng	2/4/2021	quàn	NKT nặng là trẻ em
512	Trần Thị Quyền	01/06/1956	Quàn	NKT nặng là NCT
513	Nguyễn Thị Hương	5/1/1961	Quàn	NKT nặng là NCT
514	Nhữ Thị Hào	08/04/1954	Quàn	NKT nặng là NCT
515	Đoàn Thị Tý	01/05/1942	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
516	Nguyễn Thị Bén	01/01/1944	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
517	Nguyễn Thị Năm	01/01/1941	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
518	Phạm Sỹ Biên	21/9/1955	Bình cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
519	Phạm thị Viên	18/12/1955	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
520	Phạm Thị My	03/03/1997	Dinh Trại Như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
521	Đào Thị Thúy	01/05/1971	Dinh Trại Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
522	Phạm Thị Lý	10/04/1991	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
523	Nguyễn Thị Bốn	30/01/1938	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
524	Phạm Sỹ Nam	02/04/1997	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
525	Lưu Thị Thi	01/01/1947	Bình Cách	NKT nặng là NCT
526	Phạm Thị Bài	01/01/1959	Bình Cách	NKT nặng là NCT
527	Phạm Văn Nhượng	15/03/1931	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
528	Đỗ Thị Nhật	13/01/1959	Như	NKT nặng là NCT
529	Bùi Thị Hợi	01/01/1935	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
530	Lưu Thị Từng	10/07/1940	Bình Cách	NKT nặng là NCT
531	Lê Thị Tân	12/02/1965	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
532	Bồ Xuân Khánh	2/11/2017	Kênh	NKT nặng là trẻ em
533	Phạm Thị Son	1/3/1958	Quàn	NKT nặng là NCT
534	Hồ Đình Vấn	01/01/1961	Bình Cách	NKT nặng là NCT
535	Phạm Sỹ Dũng	01/03/1965	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
536	Trịnh Thị Tấm	01/01/1966	Bình Cách	Chăm sóc: Một người khuyết tật ĐBN
537	Phạm Thị Luân	02/01/1989	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
538	Lưu Thị Lư	01/01/1940	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
539	Nguyễn Văn Tỏ	23/10/1971	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi

540	Nguyễn Thị Le	05/07/1974	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
541	Trần Thị Vẹo	01/01/1940	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
542	Phạm thị Vẽ	6/10/1949	Binh cách	NKT nặng là NCT
543	Đoàn Thị Thẹ	26/02/1965	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
544	Nguyễn Văn Viện	06/5/1938	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
545	Vũ Thị Sĩu	10/02/1933	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
546	Nguyễn Viết Quyết	15/11/1976	Bình cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
547	Trần Văn Đăng	1/1/1940	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
548	Nguyễn Thị Nghi	01/01/1943	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
549	Vũ Văn Sinh	6/6/1956	Binh Cach	NKT nặng là NCT
550	Hồ Thị Làn	07/07/1972	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
551	Phạm Đình Luân	23/11/1995	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
552	Đoàn Thị Dự	10/10/1958	Quàn	NKT nặng là NCT
553	Nguyễn Thị Kiệt	30/01/1938	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
554	Vũ Thị Thúy	12/10/1976	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
555	Phạm Văn Chiến	28/10/1971	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
556	Phạm Văn Hoà	2/5/1905	Ngõ	NKT nặng là NCT
557	Trần Thị Hướng	19/9/1990	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
558	Phạm Thị Chiểu	12/7/1939	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
559	Phạm Văn Vang	27/07/1986	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
560	Nguyễn Thị Mão	01/01/1938	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
561	Phạm Văn Nam	08/06/1979	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
562	Lưu Thị Bi	01/01/1936	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
563	Phạm Văn Phong	13/05/1936	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
564	Phạm Văn Tuyển	6/4/1978	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
565	Phạm Thị Nhàn	16/7/1971	Binh cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
566	Lưu Thị Mừng	14/02/1933	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
567	Phạm Thị Ngát	01/01/1954	Bình Cách	NKT nặng là NCT
568	Phạm Thị Túy	20/10/1932	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
569	Phạm Văn Thủy	5/5/1962	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
570	Vũ Thị Muôn	05/10/1965	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
571	Phạm Văn Chinh	05/03/1987	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
572	Nguyễn Thị Ân	19/05/1959	Quàn	NKT nặng là NCT
573	Đỗ Thị Chức	18/11/1954	Như	NKT nặng là NCT
574	Trần Đình Ví	7/4/1942	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
575	Trần Vũ Minh Hà	23/11/2020	Làng Như	NKT nặng là trẻ em
576	Trần Minh Tuân	7/7/1945	Như	NKT nặng là NCT
577	Trần Minh Tuân	7/7/1945	Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
578	Trần Thị Hương	9/11/1977	Như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
579	Nguyễn Thị Dạm	01/01/1938	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
580	Đoàn Thị Điệm	01/01/1930	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
581	Trần Mạnh Hân	07/01/1950	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT

582	Trần Thị Ngoãn	01/01/1937	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
583	Vũ Thế Tùng	12/01/1953	Như	NKT nặng là NCT
584	Hoàng Thị Khính	01/01/1935	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
585	Trần Đình Đức	10/11/1968	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
586	Trần Thị Ý	01/01/1939	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
587	Phạm Thị Hằng	2/6/1986	Làng Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
588	Trần Thị Cẩm Linh	30/10/1989	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
589	Phạm Thị Chung	01/01/1945	Kênh	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
590	Lê Văn Sang	10/10/1980	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
591	Lê Văn Xuyền	01/01/1943	Kênh	NKT đặc biệt nặng là NCT
592	Lê Thị Mát	31/10/2003	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
593	Trịnh Thị Huệ	24/05/1980	Dinh Trại Như	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
594	Trịnh Thị Tuyết Nhung	17/9/1976	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
595	Phạm Thị Tẹo	1/1/1950	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
596	Hoàng Thị Nhuần	25/5/1964	Làng Như	NKT nặng là NCT
597	Trương Văn Vượng	13/1/1950	Bình Cách	NKT nặng là NCT
598	Hoàng Thị Minh	21/02/1933	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
599	Phạm Thị Lạp	08/12/1963	Quàn	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
600	Trần Thị Ngẫm	06/10/1942	Như	NKT nặng là NCT
601	Hoàng Thị Hý	16/01/1939	Như	NKT nặng là NCT
602	Vũ Văn Khang	19/9/2005	Bình Cách	NKT nặng là trẻ em
603	Nguyễn Thị Thuận	14/02/1943	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
604	Nguyễn Thị Tiêm	01/04/1928	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
605	Đoàn Quang Cổn	14/10/1940	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
606	Trần Thị Đức	01/01/1933	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
607	Nguyễn Văn Thiết	01/01/1935	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
608	Phạm Quốc Soạn	01/6/1955	Kênh	NKT nặng là NCT
609	Nguyễn thị Nhuần	2/10/1968	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
610	Phạm Ngọc Hoàng	10/9/1987	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
611	Nguyễn Việt Anh	3/7/2004	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
612	Nguyễn Thị Điểu	04/10/1943	Gòi	NKT nặng là NCT
613	Vũ Văn Oanh	01/01/1954	Quàn	NKT nặng là NCT
614	Lưu Như Kỷ	20/10/1969	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
615	Vũ Văn Cân	05/01/1958	Bình Cách	NKT nặng là NCT
616	Vũ Thị Liễn	10/06/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
617	Hoàng Thị Sở	01/01/1934	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
618	Vũ Thị Mý	12/05/1930	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
619	Vũ Thị Thư	6/3/1996	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
620	Trần Thị Khảm	15/5/1944	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
621	Phạm Thị Lành	10/5/1944	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
622	Vũ Hồng Viện	5/5/1944	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
623	Nguyễn Thị Doan	15/06/1992	Chương Cầu	NKT nặng từ 16-60 tuổi

624	Phạm Sỹ Nam	4/11/2006	Bình cách	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
625	Vũ Thị Mến	1/1/1935	Bình cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
626	Trần Thị Thẻ	5/2/1945	Dinh trại như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
627	Phạm Văn Quê	7/10/1964	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
628	Lưu Thị Chiêm	8/11/1981	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
629	Hoàng Văn Chiền	10/25/1962	Làng Như	NKT nặng là NCT
630	Đào Thị Thương	11/25/1979	Làng Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
631	Đoàn Thị Đông	12/3/1967	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
632	Phạm Sỹ Hùng	8/31/2018	Bình cách	NKT nặng là trẻ em
633	Phạm Thị Dự	9/20/1958	Bình cách	NKT nặng là NCT
634	Lê Thị Loan	18/06/1966	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
635	Phạm Sỹ Nước	4/14/1975	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
636	Vũ Thị Luân	1/1/1984	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
637	Nguyễn Nam Dương	07/02/2008	Ngõ	NKT nặng từ 16-60 tuổi
638	Phạm Thị Tiên	8/15/1963	Ngõ	NKT nặng là NCT
639	Vũ Đức Khoa	6/12/1978	Làng Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
640	Nguyễn Thị Thảo	1/1/1950	Gòi	NKT nặng là NCT
641	Phạm Tiến Huy	7/7/1960	Chương cầu	NKT nặng là NCT
642	Nguyễn Thị Thắng	1/2/1947	Gòi	NKT nặng là NCT
643	Vũ Thị May	6/6/1960	Kênh	NKT nặng là NCT
644	Hồ Thị Cự	01/01/1931	Bình cách	NKT đặc biệt nặng là người cao tuổi
645	Nguyễn Thị Thêu	8/5/1972	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
646	Nguyễn Thị Nhạn	1/10/1973	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
647	Hoàng Đình Thụ	7/9/1982	Dinh Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
648	Lưu Thị Bình	9/3/1974	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
649	Lê Thị Lụa	2/9/1968	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
650	Phạm Thị Thêu	11/10/1981	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
651	Nguyễn Thị Chiên	3/8/1986	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
652	Hoàng Thị Thủy	12/22/1987	Dinh trại	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
653	Dương Thị Hoàn	1/21/1984	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
654	Nguyễn Thị Hoàn	5/20/1972	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
655	Nguyễn Thị Đán	10/10/1984	Chương cầu	Đơn thân nuôi 2 con nhỏ
656	Nguyễn Thị Mài	14/9/1944	Chương cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
657	Vũ Thị Nhiệm	10/05/1960	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
658	Phạm Thị Tuấn	01/01/1953	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
659	Nguyễn Thị Dương Liễu	21/04/2002	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
660	Nguyễn Thị Nho	01/10/1953	Kênh	NKT nặng làn người cao tuổi
661	Trương thị Thùy Tiên	13/08/2019	Dinh trại	NKT nặng là trẻ em
662	Nguyễn Văn Độ	11/1/1942	Chương cầu	NKT nặng là người cao tuổi
663	Lê Văn Sách	03/03/1963	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
664	Phạm Ngọc Chinh	18/03/1970	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
665	Đoàn Thị Khánh Ly	06/07/2012	Quàn	NKT nặng là trẻ em

666	Phạm Thị Linh Nhi	14/10/2013	Bình cách	NKT nặng là trẻ em
667	Lưu Như Tính	27/12/1961	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
668	Nguyễn Như Sáng	20/07/1987	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
669	Vũ Anh Quân	10/02/2004	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
670	Nguyễn Thị Hòe	04/12/1938	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
671	Nguyễn Văn Tỏ	10/08/1957	Gòi	NKT nặng là người cao tuổi
672	Phạm Thị Quỳ	01/01/1932	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
673	Phạm Thị Chiêm	01/01/1957	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
674	Trịnh Xuân Hải	01/01/1957	Dinh trại	NKT nặng là người cao tuổi
675	Nguyễn Thị Thu Thủy	09/05/2010	Bình cách	NKT nặng là trẻ em
676	Nguyễn Thị Bờ	12/03/1948	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
677	Nguyễn Thị Úy	01/01/1945	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
678	Đoàn Thị Máy	01/01/1966	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
679	Nguyễn Thị Hạ	22/02/1955	Làng Như	NKT nặng là người cao tuổi
680	Hoàng Văn Võ	13/03/1969	Gòi	NKT Đặc biệt từ đủ 16 - 60 tuổi
681	Nguyễn Văn Lúa	15/09/1966	Gòi	NKT Đặc biệt từ đủ 16 - 60 tuổi
682	Phạm Ngọc Vĩ	12/14/1979	Làng Như	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
683	Nguyễn Thị Nguyện	4/24/1967	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
684	Nguyễn Văn Dương	7/10/1986	Quàn	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
685	Nguyễn Thị Mến	1/1/1966	Gòi	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
686	Vũ Thị Huyền	7/3/1986	Dinh trại như	Người đơn thân nghèo đang nuôi 02 con
687	Nguyễn Thị Hằng	7/12/1990	Ngõ	Người đơn thân nghèo đang nuôi 03 con
688	Đoàn Quang Khanh	1/1/1945	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
689	Phạm Thị Chung	1/1/1945	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
690	Hồ Thị Sen	11/8/1952	Bình Cách	NKT nặng là NCT
691	Lê Thị Bình	1/1/1945	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
692	Phạm Trường Thắng	05/01/1980	Bình cách	NKT Đặc biệt từ đủ 16 - 60 tuổi
693	Lê Ngọc Phúc	04/09/2021	Kênh	NKT nặng là trẻ em
694	Trần Đình Đương	06/01/1985	Làng như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
695	Phạm Văn Nắng	03/06/1961	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
696	Đoàn Quang Linh	26/04/1998	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
697	Vũ Thị Ngân	7/13/1990	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
698	Phạm Thị Thao	01/01/1956	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi
699	Phạm Thị Oanh	27/02/1957	Dinh trại	NKT nặng là người cao tuổi
700	Đặng Văn Sang	26/07/1986	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
701	Lưu Đức Toàn	29/11/2002	Bình cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
702	Nguyễn Thị Thắm	08/02/1964	Gòi	NKT nặng là người cao tuổi
703	Phạm Thị San	20/05/1959	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
704	Đỗ Văn Tuy	20/07/1968	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
705	Hồ Thị Vinh	12/02/1960	Chương cầu	NKT nặng là người cao tuổi
706	Nguyễn Thị Nền	01/01/1950	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
707	Phạm Thị Thê	10/07/1954	Bình cách	NKT nặng là người cao tuổi

708	Hoàng Đình Dũng	07/08/1963	Làng như	NKT nặng là người cao tuổi
709	Đoàn Thị Lựa	03/11/1958	Quàn	NKT nặng là người cao tuổi
710	Nguyễn Thị Phương	03/09/1956	Kênh	NKT nặng là người cao tuổi
711	Nhữ Thị Thi	10/08/1969	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
712	Nguyễn Thị Hảo	22/10/1977	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
713	Phạm Thị Nguyệt	01/01/1956	Quàn	NKT nặng là người cao tuổi
714	Phạm Văn Bạn	02/06/1963	Gòi	NKT nặng là người cao tuổi
715	Phạm Sỹ Hùng	12/12/1967	Dinh trại	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
716	Phạm Văn Tuấn	10/5/1975	Bình cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
717	Nguyễn Thị Bình	1/1/1957	Bình cách	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
718	Nguyễn Thị Thơm	20/03/1945	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
719	Lê Thị Thận	23/03/1945	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
720	Trần Thị Vuôn	15/03/1945	Dinh trại như	Người cao tuổi theo NQ 335
721	Khúc Văn Khái	01/01/1971	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
722	Vũ Thị Mủi	01/01/1931	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
723	Khúc Văn Thanh	24/3/1989	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
724	Nhữ Thị Son	01/01/1934	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
725	Khúc Văn Lược	01/01/1937	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
726	Khúc Văn Lược	01/01/1937	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
727	Vũ Thị Huyền	17/8/1994	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
728	Nguyễn Thị Ngát	14/02/1937	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
729	Khúc Xuân Thảo	30/3/1940	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
730	Nhữ Xuân Sửu	21/3/1960	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
731	Nhữ Thị Ngọt	05/12/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
732	Khúc Văn Đạo	12/12/2000	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
733	Nguyễn Thị Mỳ	01/01/1959	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
734	Khúc Văn Tuấn	01/01/1967	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
735	Vũ Văn Quyết	9/2/1956	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
736	Khúc Văn Thương	10/8/1959	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
737	Nguyễn Thị Sơn	01/01/1971	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
738	Nhữ Thị Gấm	10/5/1972	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
739	Nhữ Thị Quế	01/01/1945	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
740	Vũ Thị Vui	24/7/1970	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
741	Vũ Thị Phe	01/01/1951	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
742	Khúc Thị Hòa	09/02/1988	Nhữ Thị	Người đơn thân nghèo đang nuôi 2 con
743	Nhữ Văn Lai	18/10/1957	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
744	Khúc Thanh Huy	29/6/2006	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
745	Nhữ Thị Yến	01/01/1932	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
746	Nhữ Thị Ngát	01/01/1946	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
747	Nhữ Văn Lộc	28/3/1998	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
748	Vũ Thị Hường	03/7/1991	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
749	Khúc Thị Hoà	09/02/1988	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT ĐBN

750	Nhữ Thị Thảo	01/01/1939	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT ĐBN
751	Phạm Thị Điểm	01/01/1935	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
752	Nhữ Thị Nga	28/02/1988	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
753	Nhữ Văn Hơn	01/01/1964	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
754	Nguyễn Thị Dạm	01/01/1936	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
755	Vũ Thị Tải	01/01/1946	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
756	Nguyễn Thị Hữu	01/01/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
757	Nhữ Văn Huy	8/2/1968	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
758	Nguyễn Tuấn Quang	12/02/2013	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
759	Nhữ Thị Thảo	01/01/1939	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
760	Nhữ Văn Sách	5/4/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
761	Phạm Thị Bích	01/01/1937	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
762	Nhữ Văn Lưu	08/8/1983	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
763	Nhữ Thị Thu	01/01/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
764	Nhữ Thị Dụ	01/01/1927	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
765	Nhữ Thị Tảm	01/01/1932	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
766	Nhữ Thị Tín	01/01/1934	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
767	Nhữ Văn Ghi	01/01/1971	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
768	Phạm Thị Xuân	01/01/1937	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
769	Nhữ Hải Nam	02/4/2018	Nhữ Thị	NKT nặng là trẻ em
770	Nhữ Thị Diệp Chi	07/9/2013	Nhữ Thị	NKT nặng là trẻ em
771	Nhữ Văn Ba	20/6/1993	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
772	Nhữ Thị Thảo	01/01/1960	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
773	Nhữ Văn Tằng	15/5/1938	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
774	Nhữ Thị Dục	01/01/1964	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
775	Nhữ Thị Nan (Lan)	11/10/1950	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
776	Nguyễn Thị Đoan	18/02/1933	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
777	Nhữ Văn Liết	01/01/1934	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
778	Nhữ Thị Hoan	01/01/1958	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
779	Nhữ Thị Mọc	30/5/1958	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
780	Nhữ Văn Thiện	01/01/1957	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
781	Nhữ Thị Đào	01/01/1937	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
782	Nhữ Thị Nụ	20/01/1963	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
783	Khúc Văn Bải	04/11/1952	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
784	Nhữ Văn Thanh	01/01/1953	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
785	Nguyễn Thị Yến	01/01/1954	Nhữ Thị	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
786	Nguyễn Thị Thơm	20/10/1964	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
787	Phạm Thị Nhị	01/01/1948	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
788	Khúc Thị Hạ	01/01/1951	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
789	Lê Thị Nhẫn	09/5/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
790	Nguyễn Thị Ngát	01/01/1948	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
791	Khúc Thị Lân	03/7/1956	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT

792	Nhữ Thị Nhạ	01/01/1940	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
793	Nhữ Thị Sáu	01/01/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
794	Nhữ Thị Ngọ	11/4/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
795	Trần Thị Chắt	15/10/1942	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
796	Nhữ Thị Đối	01/01/1942	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
797	Phạm Thị Thoa	01/01/1942	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
798	Vũ Thị Thanh Xuân	01/01/1956	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
799	Nguyễn Thị Nhẫn	01/01/1946	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
800	Nhữ Thị Mọc	30/5/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
801	Nhữ Văn Nam	02/6/1999	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
802	Nhữ Văn Thịnh	24/4/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
803	Khúc Thị Sự	20/5/1935	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
804	Nguyễn Thị Tích	03/7/1940	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
805	Nhữ Thị Thiết	01/01/1951	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
806	Nguyễn Thị Phép	12/3/1942	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
807	Nhữ Văn Thanh	12/12/1964	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
808	Vũ Thị Tần	02/5/1960	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
809	Nhữ Thị Xèng	05/10/1940	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
810	Phạm Khắc Mít	01/01/1940	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
811	Nguyễn Văn Vỹ	12/10/1941	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
812	Khúc Văn Đối	20/11/1955	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
813	Nhữ Thị Bé	20/10/1982	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
814	Nhữ Bích Vân	10/01/1991	Nhữ Thị	NKT nặng từ 16-60 tuổi
815	Vũ Thị Chọn	01/01/1944	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
816	Hà Văn Thiện	03/01/1925	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
817	Hà Thị Dưỡng	01/01/1925	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
818	Nguyễn Thị Hoài	05/8/1967	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
819	Nguyễn Thị Phin	05/3/1936	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
820	Vũ Văn Giang	02/01/1991	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
821	Nguyễn Thị Nhe	01/01/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
822	Nguyễn Thị Ngăm	01/01/1942	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
823	Nguyễn Thị Nhung	10/10/1950	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT
824	Nguyễn Khánh Toàn	24/4/2012	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
825	Nguyễn Thị Thanh	1986	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
826	Nguyễn Thị Liên	01/01/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
827	Nguyễn Văn Quân	09/7/2002	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
828	Vũ Thị Toòng (Nguyễn)	01/01/1939	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
829	Nguyễn Phương Phê	10/9/1943	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
830	Đoàn Thị Bích	20/4/1989	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
831	Nguyễn Văn Nghĩa	01/01/1940	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
832	Hà Minh Quân	09/12/2005	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
833	Bùi Thị Chinh	01/01/1941	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335

834	Nguyễn Thị Vế	01/01/1936	Cao Xá	NKT nặng là NCT
835	Nguyễn Anh Tú	20/11/2007	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
836	Nhữ Thị Hòa	26/6/1985	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
837	Nguyễn Thị Phòng	01/01/1931	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
838	Nguyễn Văn Quân	17/02/2001	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
839	Nguyễn Văn Quý	13/7/1977	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
840	Nguyễn Văn Nụ	15/10/1966	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
841	Vũ Văn Điệp	08/4/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
842	Bùi Thị Dát	01/01/1927	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
843	Vũ Thị Ngoan	08/4/1963	Cao Xá	NKT nặng là NCT
844	Vũ Văn Linh	07/10/1987	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
845	Nguyễn Minh Quang	02/12/1966	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
846	Vũ Thị Mây	01/4/1964	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
847	Vũ Thị Phụng	16/8/1989	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
848	Hà Văn Lương	10/6/1946	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
849	Vũ Thị Chúc	10/4/1956	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
850	Vũ Thị Khấu	11/6/1951	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
851	Vũ Thị Hiên	01/01/1963	Cao Xá	NKT nặng là NCT
852	Nguyễn Duy Biên	15/01/1981	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
853	Vũ Thị Nhung	28/01/1961	Cao Xá	NKT nặng là NCT
854	Nguyễn Văn Khởi	17/6/1984	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
855	Hà Mạnh Nguyên	24/10/2007	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
856	Hà Văn Dũng	28/02/1981	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
857	Nguyễn Thị Két	01/3/1936	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
858	Hà Văn Dụng	20/12/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
859	Vũ Thị Dần	20/5/1984	Cao Xá	NKT nặng là NCT
860	Nguyễn Thị Vường	01/01/1959	Cao Xá	NKT nặng là NCT
861	Nguyễn Thị Táo	01/01/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
862	Nguyễn Thị Ngọt	01/9/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
863	Nguyễn Thị Xa	22/02/1961	Cao Xá	NKT nặng là NCT
864	Nguyễn Thị Oanh	01/01/1939	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
865	Vũ Thị Dung	01/01/1959	Cao Xá	NKT nặng là NCT
866	Nguyễn Thị Đông	10/10/1953	Cao Xá	NKT nặng là NCT
867	Hà Đức Bối	01/02/1940	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
868	Cao Thị Phơ	01/01/1956	Cao Xá	NKT nặng là NCT
869	Nguyễn Văn Ngọc	01/8/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
870	Vũ Thị Xuân	20/8/1968	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
871	Cao Thị Lộc	20/6/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
872	Vũ Văn Hòa	10/3/1983	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
873	Nguyễn Thị Cẩm	08/02/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
874	Nguyễn Văn Phong	01/01/1951	Cao Xá	NKT nặng là NCT
875	Hà Duy Nhất	09/02/1954	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT

876	Vũ Thị Luyn	01/01/1962	Cao Xá	NKT nặng là NCT
877	Vũ Văn Mạnh	10/6/1977	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
878	Vũ Văn Đại	12/12/1968	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
879	Nguyễn Văn Sẽ	01/01/1941	Cao Xá	NKT nặng là NCT
880	Nguyễn Thị Kẹo	01/01/1939	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
881	Nguyễn Văn Dân	06/5/1986	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
882	Vũ Thị Nụ	01/01/1942	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
883	Nguyễn Thị Duyên	28/7/1957	Cao Xá	NKT nặng là NCT
884	Nguyễn Thị Bạn	10/9/1942	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
885	Nguyễn Thị Thắng	13/6/1971	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
886	Nguyễn Thị Nháng	02/3/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
887	Vũ Thị Ưu	01/01/1930	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
888	Vũ Thị Sam	01/01/1935	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
889	Nguyễn Thị Nhằm	01/01/1930	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
890	Nguyễn Văn Côn	01/01/1933	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
891	Vũ Thị Lạo	01/01/1930	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
892	Nguyễn Thị Nhàn	01/01/1971	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
893	Nguyễn Văn Chung	01/01/1972	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
894	Nguyễn Thị Ký	01/01/1941	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT
895	Vũ Thị Thu Thủy	11/02/1994	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
896	Nguyễn Văn Thanh	01/01/1968	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
897	Vũ Văn Giang	26/7/1990	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
898	Nguyễn Thị Sạch	03/4/1936	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
899	Nguyễn Văn Suất	12/6/1980	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
900	Hà Thị Ngã	01/01/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
901	Nguyễn Thị Xuân	02/02/2005	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
902	Vũ Thị Xòe	14/7/1940	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
903	Nguyễn Thị Thành	02/6/1942	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
904	Vũ Thị Ba	19/8/1994	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
905	Nguyễn Văn Thanh	10/8/1958	Cao Xá	NKT nặng là NCT
906	Vũ Hoài Nam	08/8/1978	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
907	Hà Anh Tuấn	18/3/2011	Cao Xá	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng
908	Hà Thu Hiền	9/01/2013	Cao Xá	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng
909	Hà Anh Tú	7/10/2015	Cao Xá	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng
910	Vũ Văn Thành	1/1/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
911	Nguyễn Thị Chiến	7/1/1947	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT
912	Nguyễn Thị Thanh	10/3/1969	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
913	Vũ Thị Tồ	01/01/1930	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
914	Hà Văn Quang	10/01/2009	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
915	Nguyễn Văn Vững	24/4/1955	Cao Xá	NKT nặng là NCT
916	Nguyễn Thị Phẩm	04/4/1951	Cao Xá	NKT nặng là NCT
917	Lê Thị Khuyên	1/1/1964	Cao Xá	NKT nặng là NCT

918	Nguyễn Văn Vạn	01/01/1940	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
919	Nguyễn Văn Đồng	03/3/1982	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
920	Vũ Thị Cụp	20/06/1943	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
921	Nguyễn Quang Khải	07/7/2012	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
922	Nguyễn Văn Phúc	10/3/2012	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
923	Nguyễn Văn An	01/10/1968	Cao Xá	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
924	Bùi Văn Tuân(Tuấn)	15/11/1992	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
925	Nguyễn Văn Ghi	01/01/1946	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT
926	Vũ Thị Lựu	01/01/1938	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
927	Nguyễn Thị Hiển	21/10/1975	Cao Xá	Người đơn thân nghèo đang nuôi 1 con
928	Nguyễn Thị Hiện	20/01/1973	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
929	Nguyễn Thị Xòe	01/01/1944	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
930	Nguyễn Thị Tiến	01/01/1944	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
931	Nguyễn Thị Cúc	10/5/1944	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
932	Nhữ Đình Năm	01/5/1987	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
933	Nhữ Tuấn Anh	18/10/1994	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
934	Nhữ Thị May	14/8/1978	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
935	Nhữ Thị May	14/8/1978	An Đông	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con
936	Lê Thị Thư	20/10/1932	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
937	Nhữ Đình Hùng	09/10/1988	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
938	Lê Thị Nhanh	27/5/1982	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
939	Lê Huy Chiến	01/01/1935	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
940	Nhữ Văn Ngọc	28/5/2006	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
941	Nguyễn Thị Lụa	06/8/1964	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
942	Nhữ Văn Đặc	02/02/1946	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
943	Nhữ Thị Chấu	24/5/1962	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
944	Nhữ Thị Liễu	21/11/1982	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
945	Lê Huy Nga	05/10/1937	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
946	Nhữ Đình Phiu	20/3/1936	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
947	Nhữ Thị Lìu	01/01/1942	An Đông	NKT nặng là NCT
948	Nhữ Đình Bắc	08/5/1968	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
949	Nhữ Thị Lành	01/4/1963	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
950	Nhữ Văn Múi	25/8/1939	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
951	Nhữ Văn Toàn	01/11/1944	An Đông	NKT nặng là NCT
952	Hoàng Thị Văn	01/01/1941	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
953	Nhữ Đình Thiện	01/01/1953	An Đông	NKT nặng là NCT
954	Nhữ Văn Đường	02/12/1941	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
955	Nguyễn Thị Tuyết	07/5/1990	An Đông	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con
956	Nhữ Thị Làn	03/9/1976	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
957	Nhữ Thị Bầy	15/6/1931	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
958	Lê Huy Nghì	20/4/1950	An Đông	NKT nặng là NCT
959	Nguyễn Văn Hùng	30/3/1966	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi

960	Lê Huy Thoan	01/9/1979	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
961	Nhữ Văn Khoa	05/5/1960	An Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
962	Nguyễn Văn Thanh	05/01/1962	An Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
963	Lê Thị Thế	01/01/1940	An Đông	NKT nặng là NCT
964	Lê Công Diễn	16/12/1984	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
965	Nhữ Thị Nhuần	01/01/1952	An Đông	NKT nặng là NCT
966	Nhữ Quang Tiến	09/11/1939	An Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
967	Nhữ Thị Thời	20/12/1966	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
968	Lê Thị Sắc	14/12/1962	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
969	Nguyễn Văn Độ	08/4/1961	An Đông	NKT nặng là NCT
970	Hoàng Thị Ngọc	10/3/1980	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
971	An Thị Ngạo	01/7/1951	An Đông	NKT nặng là NCT
972	Nguyễn Văn Tuấn	25/11/1957	An Đông	NKT nặng là NCT
973	Lê Thị Tịch	15/3/1939	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
974	Nhữ Đình Độ	01/01/1971	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
975	Nhữ Thị Lựu	10/3/1940	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
976	Nguyễn Thị Đông	07/6/1940	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
977	Bùi Thị Xuân	01/01/1937	An Đông	NKT nặng là NCT
978	Nhữ Văn Hùng	01/5/1963	An Đông	NKT nặng là NCT
979	Trần Thị Nhì	01/01/1931	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
980	Nhữ Đình Ơn	06/7/1944	An Đông	NKT nặng là NCT
981	Nhữ Thị Bạch	01/01/1942	An Đông	NKT nặng là NCT
982	Lê Huy Xô	25/8/1969	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
983	Nhữ Văn Tuyền	25/12/1982	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
984	Phạm Thị Nhiên	21/01/1987	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
985	Hoàng Thị Vân	10/10/1942	An Đông	NKT nặng là NCT
986	Nhữ Đình Lành	07/5/1960	An Đông	NKT nặng là NCT
987	Nhữ Thị Tý	17/3/1937	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
988	Nhữ Thị Làn	10/5/1940	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
989	Lê Huy Cộng	06/10/1948	An Đông	NKT nặng là NCT
990	Lê Huy Thành	16/5/1943	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
991	Nhữ Thị Lượng	06/7/1963	An Đông	NKT nặng là NCT
992	Nhữ Thị Phờ	18/10/1932	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
993	Nhữ Văn Lượng	01/8/1959	An Đông	NKT nặng là NCT
994	Lê Thị Lan	05/6/1930	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
995	Nhữ Văn Học	23/02/1927	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
996	Nhữ Đình Tưởng	20/3/1932	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
997	Nguyễn Văn Hùng	17/8/1979	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
998	Trần Thị Mong	02/8/1983	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
999	Nhữ Đình Si	22/5/1966	An Đông	NKT nặng là NCT
1000	Nhữ Văn Tuấn	20/8/1979	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1001	Nhữ Thị Giang	23/8/1992	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi

1002	Nhữ Thị Sỉu	01/01/1946	An Đông	NKT nặng là NCT
1003	Nhữ Văn Triệu	08/3/1969	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1004	Nhữ Thị Nghiên	01/01/1937	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1005	Hồ Thị Trọn	10/10/1970	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1006	Hoàng Thị Ừ	01/01/1938	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1007	Nhữ Thị Phương	01/01/1939	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1008	Nhữ Thị Như Ý	15/8/2008	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1009	Hà Thị Lơ	08/02/1976	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1010	Nguyễn Trung Văn	05/4/1942	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1011	Lê Thị Đam	30/10/1958	An Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1012	Nhữ Đình Xây	5/6/1959	An Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
1013	Lê Huy Nhất	09/9/1986	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1014	Lê Thị Đóng	07/3/1940	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1015	Nhữ Thị Bé	25/12/1957	An Đông	NKT đặc biệt nặng là NCT
1016	Nguyễn Thị Phương	3/8/1943	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1017	Nhữ Thị Suốt	01/01/1933	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1018	Nhữ Thị Hiển	01/01/1938	An Đông	NKT nặng là NCT
1019	Nhữ Văn Chỉnh	13/8/1927	An Đông	NKT nặng là NCT
1020	Nhữ Văn Thạo	01/3/1965	An Đông	NKT nặng là NCT
1021	Nhữ Đình Huế	22/5/1974	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1022	Lê Thị Hồng	01/01/1944	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1023	Phạm Thị Nhẽo	10/03/1944	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1024	Nguyễn Thị Bầu	07/10/1937	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1025	Nguyễn Thị Tâm	01/9/1974	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1026	Nguyễn Thị Tâm	01/9/1974	Trâm Khê	Người đơn thân nghèo đang nuôi 1 con
1027	Nguyễn Thị Khuê	01/01/1925	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1028	Lê Văn Phóng	07/9/1977	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1029	Lê Văn Thương	28/9/1981	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1030	Vũ Văn Đối	01/01/1945	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1031	Trịnh Thị Thắm	30/12/1969	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1032	Vũ Thị Đức	14/4/1965	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1033	Chu Văn Đại	11/5/1968	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1034	Nguyễn Văn Quy	03/02/1959	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1035	Phạm Thị Chúc	01/01/1951	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1036	Nguyễn Thị Toán	01/01/1938	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1037	Lê Thị Kiểng	01/01/1937	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1038	Lê Thị Ngàng	19/8/1963	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1039	Lê Văn An	14/11/2004	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1040	Nguyễn Văn Tiền	26/6/1961	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1041	Vũ Thị Tính	01/01/1932	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1042	Nguyễn Thị Chắt	10/10/1966	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1043	Chu Thị Liễu	01/02/1948	Trâm Khê	NQ 01. NCT từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo

1044	Chu Văn Chân	01/10/1931	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1045	Lê Duy Sử	01/01/1940	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1046	Nhữ Thị Mão	01/01/1935	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1047	Trần Thị Út	12/02/1956	Trâm Khê	NQ 01. NCT từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo
1048	Nguyễn Thị Lý	06/3/1965	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1049	Trần Thị Khê	01/01/1951	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1050	Nguyễn Thị Bấc	08/8/1946	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1051	Bùi Thị Quyên	01/01/1941	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1052	Phan Thị Thỏa	04/8/1960	Trâm Khê	NQ 01. NCT từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo
1053	Nguyễn Văn Tiển	10/5/1941	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1054	Phạm Thị Tế	01/01/1942	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1055	Vũ Thị Tới	01/01/1963	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1056	Nguyễn Quang Tuấn	16/12/1972	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1057	Nguyễn Xuân Đoàn	26/02/1955	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1058	Trịnh Thị Vân	10/4/1943	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1059	Lê Thị Đến	05/10/1970	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1060	Chu Ngọc Lan	01/01/1932	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1061	Nhữ Thị Hiền	20/6/1930	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1062	Nguyễn Văn Mặc	12/6/1925	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1063	Nhữ Thị Tý	25/02/1930	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1064	Vũ Thị Thư	01/01/1933	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1065	Vũ Thị Nhỡ	01/9/1935	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1066	Trần Thị Nhớn	21/4/1935	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1067	Nguyễn Thị Dinh	20/7/1952	Trâm Khê	NQ 01. NCT từ 60-80 tuổi thuộc hộ nghèo
1068	Nhữ Thị Mầu	01/01/1935	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1069	Nguyễn Quang Gộc	20/5/1935	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1070	Hà Văn Thôn	25/3/1932	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1071	Nhữ Thị Thảo	12/02/1943	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1072	Vũ Thị Tám	01/01/1941	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1073	Lê Duy Năm	26/6/1951	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1074	Phạm Thị Tơ	01/01/1934	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1075	Chu Hồng Minh	05/8/1942	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1076	Nguyễn Thị Tòng	01/01/1938	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1077	Nhữ Thị Lại	01/01/1948	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1078	Lê Duy Tùng	23/10/1992	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1079	Trần Văn Đích	11/3/1986	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1080	Hoàng Văn Phố	27/9/1989	Trâm Khê	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1081	Bùi Thị Xê	05/5/1967	Trâm Khê	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1082	Nhữ Văn Nên	19/7/1944	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1083	Hà Thị Lưu	01/01/1936	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1084	Nguyễn Đại Lợi	01/01/1945	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1085	Vũ Thị Mo	01/01/1945	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335

1086	Phạm Thị Sương	01/01/1945	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1087	Nguyễn Thị Hợi	01/01/1945	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1088	Nhữ Thị Nhượng	01/01/1945	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1089	Vũ Thị Phương	01/01/1945	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1090	Mai Thị Nhôi	01/01/1945	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1091	Nhữ Thị Tròn	07/3/1945	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1092	Nguyễn Phương Phả	08/4/1945	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1093	Chu Văn Nhiếp	15/5/1945	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1094	Lê Đức Diễn	15/5/1945	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1095	Hoàng Thị Nhâm	09/04/1949	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1096	Vũ Thị Vân	15/01/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1097	Nhữ Đình Thợ	20/05/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1098	Nhữ Thị Tuyết	23/10/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1099	Nhữ Tiến Hanh	9/20/1949	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1100	Lê Huy Thạnh	06/04/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1101	Trần Văn Sau	26/06/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1102	Nhữ Thị Kê	15/02/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1103	Nguyễn Thị Xuân	10/07/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1104	Nguyễn Thị Thao	01/01/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1105	Nhữ Thị Thúy	19/08/1946	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1106	Nguyễn Thị Yết	05/05/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1107	Nhữ Thị Khuôn	8/10/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1108	Lê Huy Cộng	06/10/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1109	Nguyễn Thị Trọng	12/07/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1110	Nhữ Thị Tường	01/01/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1111	Hoàng Thị Liệu	01/01/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1112	Lê Huy Nhuận	10/01/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1113	Nhữ Đình Thẩm	01/01/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1114	Nhữ Thị Lý	25/04/1948	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1115	Lê Thị Côi	01/01/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1116	Nhữ Đình Long	01/01/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1117	Nhữ Thị Giềng	17/09/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1118	Nhữ Văn Đặc	02/02/1946	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1119	Nguyễn Thị Vân	04/07/1947	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1120	Nhữ Văn Thục	20/11/1949	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1121	Nguyễn Thị Siu	05/01/1949	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1122	Nhữ Thị Vì	11/02/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1123	Nhữ Thị Sáu	09/02/1946	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1124	Nguyễn Thị Ấn	01/03/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1125	Nguyễn Thị Vòng	08/08/1954	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1126	Đặng Thị Mền	01/02/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1127	Nguyễn Thị Biên	13/04/1955	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335

1128	Nhữ Văn Thắng	01/01/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1129	Khúc Văn Thắng	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1130	Khúc Thị Phê	01/01/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1131	Nhữ Thị Vân	1/1/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1132	Phạm Thị Lễ	1/1/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1133	Nguyễn Thị Sâm	1/1/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1134	Nhữ Thị Mai	1/1/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1135	Nguyễn Văn Bảng	1/1/1946	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1136	Nhữ Ngọc Du	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1137	Nhữ Văn Tiết	1/1/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1138	Nhữ Văn Quyền	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1139	Đinh Thị Vịnh	1/1/1952	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1140	Nguyễn Văn Trường	1/1/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1141	Vũ Thị Vẹn	1/1/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1142	Nhữ Thị Phận	1/1/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1143	Khúc Thị Suốt	10/5/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1144	Nhữ Quang Vinh	1/1/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1145	Nguyễn Thị Vi	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1146	Khúc Văn Dũng	2/9/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1147	Nguyễn Văn Việt	6/13/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1148	Nhữ Thị Du	1/20/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1149	Nhữ Thị Đũi	3/1/1948	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1150	Hà Thị Sa	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1151	Nhữ Văn Toàn	8/18/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1152	Phạm Thị Cử	4/10/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1153	Nhữ Văn Nên	5/2/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1154	Hà Thị Thanh	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1155	Phạm Xuân Hồng	9/2/1947	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1156	Nhữ Thị Minh	1/1/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1157	Nhữ Thị Vang	10/8/1946	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1158	Nhữ Văn Mười	5/20/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1159	Nhữ Văn Vang	3/28/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1160	Nguyễn Đức Lượm	1/1/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1161	Nguyễn Thị Kẻ	4/26/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1162	Nguyễn Văn Cối	5/1/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1163	Nguyễn Văn Nhật	4/20/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1164	Nguyễn Thị Nguyệt	1/1/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1165	Vũ Văn Bãi	10/1/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1166	Nguyễn Thị Lan	1/1/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1167	Nguyễn Văn Ghi	1/1/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1168	Vũ Thị Khoắm	1/1/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1169	Hà Văn Giá	1/1/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335

1170	Vũ Thị Đĩnh	12/24/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1171	Nguyễn Thị Mai	1/1/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1172	Hà Văn Chanh	1/1/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1173	Vũ Thị Gấu	1/1/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1174	Nguyễn Thị Vướng	8/17/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1175	Vũ Thị Tuyến	8/10/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1176	Hà Ngọc Lai	3/8/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1177	Nguyễn Thị Tủng	10/10/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1178	Nguyễn Xuân Củng	4/30/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1179	Nguyễn Thị Bán	5/15/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1180	Nguyễn Văn Lai	10/3/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1181	Vũ Văn Mâu	7/12/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1182	Nguyễn Thị Thiết	1/1/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1183	Hồ Thị Mơ	10/25/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1184	Nguyễn Thị Cự	1/1/1949	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1185	Vũ Thị Vẻ	1/1/1946	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1186	Nguyễn Văn Lợi	1/1/1947	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1187	Nguyễn Thị Toan	4/2/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1188	Nhữ Thị Liên	2/1/1946	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1189	Vũ Thị Thẫn	8/1/1949	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1190	Lê Thị Tư	4/14/1948	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1191	Trần Thị Nụ	1/1/1950	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1192	Nguyễn Thị Oanh	4/24/1949	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1193	Trần Đức Đa	1/3/1948	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1194	Lê Thị Ngát	1/1/1947	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1195	Lê Xuân Chiến	1/1/1950	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1196	Trần Thị Sảng	2/12/1947	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1197	Phan Thị Hin	5/15/1946	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1198	Khúc Thị Chiều	2/2/1947	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1199	Vũ Thị Đếnh	2/18/1946	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1200	Chu Văn Dấu	9/21/1949	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1201	Chu Minh Dưỡng	4/5/1950	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1202	Nguyễn Thị Vụ	3/2/1949	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1203	Vũ Thị Đỏ	01/01/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1204	Hồ Đình Liêm	01/01/1947	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1205	Vũ Thị Duyệt	01/01/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1206	Hồ Thị Chinh	01/01/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1207	Nhữ Thị Vượng	01/01/1948	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1208	Đoàn Quang Côn	01/01/1949	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1209	Trương Thị Sơn	20/10/1948	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1210	Nguyễn Văn Bổng	01/01/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1211	Hồ Thị Thư	01/01/1947	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335

1212	Lê Thị Hoan	15/04/1947	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1213	Đoàn Quang Thật	01/08/1947	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1214	Hồ Thị Khai	01/01/1948	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1215	Trịnh Khắc Hiền	01/01/1948	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1216	Đoàn Quang Vững	20/08/1947	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1217	Hồ Đình Hải	15/11/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1218	Hồ Thị Nhỡ	01/01/1951	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1219	Hồ Thị Hoa		Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1220	Bùi Thị Lũy	01/01/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1221	Phạm Thị Lương	01/01/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1222	Phạm Văn Sáu	01/01/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1223	Phạm Thị Hồng	29/12/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1224	Vũ Văn Dân	.01/02/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1225	Nguyễn Thị Phương	20/05/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1226	Trương Văn Vượng	13/01/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1227	Phạm Văn Di	01/01/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1228	Phạm Thị Kê	13/05/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1229	Nguyễn Thị Tỉnh	01/01/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1230	Nguyễn Văn Thư	18/05/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1231	Phạm Thị Nụ	01/01/1947	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1232	Lưu Đức Thông	26/06/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1233	Lưu Như Cúc	01/01/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1234	Phạm Thị Bẩy	19/03/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1235	Phạm Thị Vín	1/1/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1236	Phạm Sỹ Quyết	2/3/1947	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1237	Trương Thị Thu	1/1/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1238	Vũ Thị Chín	7/1/1947	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1239	Lưu Thị Hồi	1/1/1946	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1240	Phạm Thị Sản	1/1/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1241	Lưu Thị Viễn	1/1/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1242	Trịnh Anh Mao	5/10/1949	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1243	Phạm Thị Tẹo	1/1/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1244	Nguyễn Thị Chung	1/1/1948	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1245	Nhữ Hồng Khoa	12/18/1949	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1246	Vũ Thị Khăn	6/1/1949	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1247	Trần Thị Nhẫn	1/1/1948	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1248	Nguyễn Thị Tâm	8/15/1948	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1249	Trịnh Đức Xu	1/1/1947	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1250	Vũ Thị Cưỡng	1/1/1949	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1251	Vũ Thị Thanh Bình	3/10/1950	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1252	Trần Thị Xá	4/1/1950	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1253	Nguyễn Thị Thôn	12/10/1948	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335

1254	Lê Thị Chiên	1/1/1948	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1255	Trần Thị Kiến	1/1/1949	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1256	Nguyễn Thị Sở	1/1/1950	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1257	Lê Thị Nguyệt	1/1/1950	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1258	Nguyễn Xuân Dé	3/1/1950	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1259	Nguyễn Văn Giang	1/1/1947	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1260	Nguyễn Thị Tư	1/1/1949	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1261	Phạm Thị Vân	1/1/1948	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1262	Phạm Xuân Yêm	01/01/1948	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1263	Phạm Thị Chanh	1/1/1948	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1264	Vũ Thị Vênh	1/1/1950	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1265	Phạm Thị Vùng	1/2/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1266	Nguyễn Văn Cù	9/1/1948	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1267	Nguyễn Thị Ngoan	4/24/1952	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1268	Vũ Thị Mão	13/02/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1269	Trần Thị Trọt	1/1/1950	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1270	Vũ Trọng Liền	08/04/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1271	Trần Mạnh Cần	1/27/1953	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1272	Nguyễn Ngọc Thanh	1/5/1947	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1273	Trần Thanh Tuyên	2/5/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1274	Vũ Thị Thiệm	5/10/1950	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1275	Hoàng Thị Tìm	2/14/1950	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1276	Trần Văn Quảng	8/10/1947	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1277	Vũ Thị Ngọt	4/18/1950	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1278	Nguyễn Thị Soạn	1/1/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1279	Hoàng Văn Tiến	9/10/1946	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1280	Đào Thị Xuân	7/10/1948	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1281	Trần Thị Đàm	2/3/1949	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1282	Vũ Thị Mật	8/7/1945	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1283	Nguyễn Thị Mát	5/15/1950	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1284	Vũ Thị Thu	1/1/1948	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1285	Phạm Đức Lợi	7/13/1949	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1286	Phạm Thị Chín	8/12/1948	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1287	Nguyễn Thị Tỉnh	3/20/1950	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1288	Đoàn Quang Thuyên	10/29/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1289	Phạm Văn Viện	4/2/1946	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1290	Trần Thị Hằng	5/4/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1291	Phạm Văn Túc	9/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1292	Phạm Thị Giáng	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1293	Nhữ Thị Mái	1/1/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1294	Vũ Thị Soạn	7/12/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1295	Đoàn Quang Kim	8/21/1946	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335

1296	Đoàn Quang Bình	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1297	Vũ Thị Sáu	1/11/1954	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1298	Vũ Văn Xá	9/2/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1299	Phạm Văn Vánh	2/7/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1300	Đỗ Thị Viện	4/3/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1301	Nguyễn Văn Vạn	7/24/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1302	Phạm Văn Khọe	1/1/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1303	Phạm Đình Khóe	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1304	Nguyễn Thị Quánh	1/1/1946	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1305	Đoàn Quang Bính	3/10/1946	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1306	Phạm Thị Bé	2/4/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1307	Đỗ Thị My	10/14/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1308	Phạm Đăng Ninh	1/1/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1309	Phạm Văn Tám	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1310	Phạm Văn Chiếu	11/24/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1311	Đoàn Thị Chè	5/10/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1312	Phạm Sỹ Thủy	3/2/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1313	Đoàn Quang Cậy	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1314	Phạm Đình Hòa	2/28/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1315	Phạm Văn Phách	3/1/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1316	Đoàn Quang Phác	1/1/1948	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1317	Trần Thị Nha	1/1/1950	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1318	Đoàn Thị Sáo	7/20/1946	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1319	Nhữ Thị Xiêm	11/16/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1320	Đoàn Thị Thảo	1/1/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1321	Đỗ Thị Lén	1/4/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1322	Nhữ Thị Chám	1/10/1947	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1323	Đoàn Thị Dùng	1/1/1949	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1324	Đặng Thị Ái	10/14/1949	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1325	Nguyễn Thị Hường	6/20/1947	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1326	Nguyễn Thị Liệu	1/1/1947	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1327	Trần Thị Mận	2/6/1950	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1328	Trịnh Ngọc Thanh	1/15/1950	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1329	Trịnh Thị Tảng	9/14/1947	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1330	Vũ Hữu Gốc	7/15/1948	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1331	Vũ Hữu Lừng	1/1/1947	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1332	Vũ Huy Luận	9/1/1948	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1333	Vũ Thị Chiến	1/1/1950	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1334	Vũ Văn Nghĩa	3/8/1950	Hà Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1335	Vũ Thị Bạ	8/1/1947	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1336	Vương Thị Hiền	1/1/1952	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1337	Nguyễn Văn Hào	8/9/1947	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335

1338	Trần Thị Ninh	1/1/1950	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1339	Trần Thị Giáo	9/1/1947	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1340	Vũ Văn Dân	6/25/1948	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1341	Nguyễn Thị Tảo	1/1/1947	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1342	Lê Thị Duệ	12/6/1947	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1343	Mạc Quốc Huy	4/27/1949	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1344	Nguyễn Văn Chính	7/1/1948	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1345	Đặng Thị Thu	01/01/1946	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1346	Vũ Thị Chiệc	1/1/1946	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1347	Nguyễn Thị Hoài	1/1/1946	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1348	Nhữ Thị Gái	1/1/1949	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1349	Chu Thị Sắn	1/13/1950	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1350	Vũ Thị Sợi	1/1/1950	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1351	Trịnh Quang Tiện	6/28/1950	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1352	Lê Thị Giỏi	1/1/1952	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1353	Lại Văn Nhiễn	15/01/1946	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1354	Nguyễn Thị Giỡ	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1355	Nguyễn Văn Kháng	8/20/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1356	Phạm Thị Lương	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1357	Đỗ Văn Thừa	01/01/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1358	Phạm Văn Bình	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1359	Nguyễn Văn Sinh	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1360	Nguyễn Thị Lý	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1361	Đặng Hồng Cơ	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1362	Phạm Thị Thảng	1/1/1950	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1363	Nguyễn Thị Góp	1/1/1949	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1364	Nguyễn Thị Thép	1/1/1948	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1365	Lê Thị Hội	1/1/1948	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1366	Bùi Thị Hảo	1/1/1947	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1367	Bùi Đức Hựu	1/1/1947	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1368	Phạm Thị Ngọc	1/1/1947	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1369	Vũ Thị Cừ	1/1/1947	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1370	Lê Văn Lịch	1/1/1946	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1371	Nguyễn Văn Họp	4/2/1947	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1372	Bùi Đức Phúc	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1373	Bùi Thị Đáng	7/8/1948	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1374	Bùi Thị Khánh	3/10/1949	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1375	Vũ Thị Trào	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1376	Vũ Thị Mở	1/1/1947	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1377	Vũ Thị Láng	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1378	Trần Thị My	4/1/1946	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1379	Phạm Thị Thoa	2/25/1946	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335

1380	Nguyễn Văn Vinh	2/28/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1381	Nguyễn Văn Tính	5/13/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1382	Nguyễn Văn Tam	1/1/1948	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1383	Nguyễn Văn Cấp	1/1/1948	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1384	Nguyễn Thị Vân	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1385	Nguyễn Thị Sắn	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1386	Nguyễn Thị Nguyên	1/1/1953	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1387	Nguyễn Thị Mơ	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1388	Nguyễn Cảnh Thặng	8/15/1945	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1389	Lê Thị Giải	1/1/1947	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1390	Đồng Thị Túng	4/8/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1391	Đào Thị Ân	10/3/1948	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1392	Đặng Thị Khê	1/1/1949	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1393	Bùi Văn Chấn	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1394	Bùi Thị Nhạn	1/1/1949	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1395	Bùi Thị Mỹ	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1396	Bùi Thị Khung	1/1/1950	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1397	Nguyễn Thị Thắm	1/1/1947	Kênh	Người cao tuổi theo NQ 335
1398	Vũ Thị Ngạnh	4/1/1945	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1399	Nguyễn Thị Chòe	10/25/1950	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1400	Nhữ Văn Vĩnh	9/19/1945	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1401	Phạm Thị Vui	8/4/1950	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1402	Nguyễn Thị Nuôi	1/1/1947	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1403	Mai Thị Giang	1/1/1948	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1404	Bùi Thị Châm	1/1/1949	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1405	Hà Thị Khuê	8/15/1948	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1406	Vũ Đình Dân	6/5/1945	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1407	Chu Thị Dục	2/2/1948	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1408	Trần Thị Nghĩa	2/4/1947	Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1409	Phạm Thị Dân	8/4/1971	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1410	Vũ Thị Sỏi	12/15/1931	Quàn	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1411	Đoàn Gia Bảo	12/29/2018	Quàn	NKT nặng là trẻ em
1412	Đoàn Thị Vền	1/1/1954	Quàn	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1413	Vũ Thị Trình	1/1/1949	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
1414	Nguyễn Thị Khắp	1/1/1961	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
1415	Vũ Đình Dũng	5/19/1972	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1416	Trương Văn Tiền	8/22/2017	Dinh Trại Như	NKT nặng là trẻ em
1417	Nguyễn Văn Xuân	5/19/1960	Gòi	NKT đặc biệt nặng là NCT
1418	Phạm Thị Quắm	3/20/1937	Ngõ	NKT đặc biệt nặng là NCT
1419	Nguyễn Văn Sanh	8/6/1964	Trâm Khê	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1420	Nguyễn Quang Bằng	1/1/1959	Trâm Khê	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1421	Nguyễn Thị Chắt	1/1/1941	Trâm Khê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN

1422	Nguyễn Thị Nan	4/2/1954	Cao Xá	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1423	Vũ Thanh Toàn	5/6/2015	Cao Xá	NKT nặng là trẻ em
1424	Vũ Thị Canh	7/2/1957	An Đông	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1425	Nhữ Văn Hiệp	5/24/1957	An Đông	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1426	Nhữ Thành Côn	1/10/1988	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1427	Bùi Thị Thoa	1/1/1961	Kinh Trang	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1428	Nguyễn Trung Hiếu	12/17/2008	Kinh Dương	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1429	Nguyễn Thanh Bình	12/18/2021	Kinh Trang	NKT nặng là trẻ em
1430	Trần Thị Tráng	8/13/1957	Quàn	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1431	Lưu Thị Bé	4/19/1963	Bình Cách	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1432	Lê Thị Cán	1/1/1946	An Đông	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1433	Nhữ Đình Thạo	3/13/1982	An Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1434	Nguyễn Phúc Danh	1/7/2017	Kinh Dương	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
1435	Vũ Văn Quang	12/25/1979	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1436	Vũ Thành Long	3/16/2001	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1437	Lê Minh Thúy	5/17/1960	Gòi	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1438	Nguyễn Thị Quyên	6/11/1975	Ngõ	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1439	Lưu Thị Bắc	8/19/1994	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1440	Phạm Văn Ngãi	11/13/1980	Bình Cách	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1441	Lê Thị Út	2/12/1980	Dinh Trại Như	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1442	Nguyễn Thị Dịu	12/10/1990	Kinh Dương	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1443	Vũ Thị Sen	4/6/1966	Hà Đông	Chăm sóc: Một NKT đặc biệt nặng
1444	Đỗ Thị Đường	10/7/1965	Gòi	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1445	Nguyễn Văn Hiến	01/01/1962	Hà Tiên	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1446	Nguyễn Thị Khuyên	12/10/1965	Cao Xá	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1447	Vũ Văn Minh	02/06/1962	Kinh Dương	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1448	Lê Thị Luân		Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1449	Nhữ Văn Tâm	02/05/1949	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1450	Trần Đình Kỹ	12/10/1950	Thôn Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1451	Nguyễn Thị Đấu	14/09/1950	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1452	Nguyễn Khắc Lịnh	19/08/1947	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1453	Hồ Đình Tường	01/09/1945	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1454	Nguyễn Thị Sáu	06/12/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1455	Nhữ Thị Tơ	04/03/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1456	Hồ Đình Thả	01/02/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1457	Vũ Văn Chuyền	5/19/1945	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1458	Nguyễn Văn Trá	12/10/1935	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1459	Hoàng Thị Sang	1/24/1954	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1460	Lê Thị Côi	01/01/1951	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1461	Lưu Thị Tĩnh	01/01/1951	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1462	Nhữ Thị Mùi	01/01/1956	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1463	Nhữ Thị Tảng	25/02/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335

1464	Phạm Thị Mơ	08/10/1950	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1465	Trần Thị Ché	01/01/1951	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1466	Vũ Thị Chiến	01/01/1951	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1467	Phạm Văn Vang	01/01/1951	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1468	Nguyễn Thị Lộc	2/4/1946	Ngõ	Người cao tuổi theo NQ 335
1469	Nhữ Văn Tự	10/08/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1470	Trần Thị Tám	03/08/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1471	Trịnh Văn Cung	18/10/1947	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1472	Nguyễn Thị Trịnh	27/09/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1473	Lê Thị Hĩnh	01/01/1951	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1474	Nhữ Thị Mão	01/01/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1475	Nguyễn Thị Kỷ	29/12/1950	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1476	Nhữ Thị Mến	01/01/1951	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1477	Nhữ Thị Thành	01/01/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1478	Vũ Văn Di	01/01/1951	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1479	Trần Thị Mãi	01/01/1951	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1480	Trần Văn Xòe	01/01/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1481	Chu Thị Ý	01/01/1951	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1482	Hoàng Thị Ngoan	01/01/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1483	Hồ Đình Côi	25/12/1950	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1484	Nguyễn Thị Sủng	01/01/1951	Làng Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1485	Nhữ Văn Đãi	01/01/1954	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1486	Hồ Đình Điểu	1/1/1947	Chương Cầu	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1487	Vũ Đình Phú	17/8/2005	Như	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1488	Lê Thị Quyền	10/11/1966	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1489	Bùi Thị Thắm	30/01/1960	Kênh	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1490	Nhữ Thị Thơm	1949	Kênh	NKT đặc biệt nặng là NCT
1491	Nguyễn Văn Sách	9/10/1954	Quàn	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1492	Phạm Văn Ham	6/7/1967	Bình Cách	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1493	Nhữ Đình Phòng	25/02/1994	Dinh Trại Như	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1494	Phạm Phúc Lâm	22/4/2017	Quàn	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1495	Trần Thị Tươi	01/01/1961	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1496	Lê Văn Thuận	25/05/1959	Bình Cách	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1497	Đoàn Thị Dung	1/1/1970	Quàn	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1498	Lê Thị Xây	1/1/1951	Ngõ	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1499	Phạm Thị Thơ	1/1/1953	Bình Cách	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1500	Đinh Thị Hồng	1/1/1935	Thôn Như	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1501	Phạm Ngọc Lưu	12/3/1964	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1502	Hoàng Thị Tuyết	22/02/1983	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1503	Phạm Thị Mùi	5/8/1930	Dinh Trại Như	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1504	Nguyễn Thị Liệu	1/1/1963	Cao Xá	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1505	Nguyễn Xuân Quý	13/6/2017	Cao Xá	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên

1506	Nguyễn Xuân Sáu	8/2/1954	Cao Xá	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1507	Nhữ Văn Mích	15/8/1952	Nhữ Thị	NKT đặc biệt nặng là NCT
1508	Chu Thị Phú	27/01/1957	Trâm Khê	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1509	Nguyễn Thị Hoạt	1/1/1954	Nhữ Thị	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1510	Nhữ Hà Bảo Hân	20/6/2022	Nhữ Thị	NKT nặng là trẻ em
1511	Nguyễn Thị Huệ	30/9/1987	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1512	Nhữ Thị Vuông	25/8/1957	Trâm Khê	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1513	Phan Thị Hiệp	1/1/1957	Nhữ Thị	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1514	Vũ Thị Hoa	1/1/1970	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1515	Đồng Thị Thanh	12/10/1975	Cao Xá	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1516	Nguyễn Công Đạc	25/12/1951	Kinh Dương	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1517	Lê Ngọc Trâm	8/2/2019	Trâm Khê	NKT nặng là trẻ em
1518	Vũ Văn Vui	23/7/1971	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1519	Lê Thị Cận	1/1/1935	Kinh Dương	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1520	Đặng Văn Hựu	6/8/1960	Kinh Dương	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1521	Mạc Văn Trọng	26/7/2021	Thái Khương	NKT nặng là trẻ em
1522	Vũ Thị Bảo Anh	14/12/2019	Hà Tiên	NKT nặng là trẻ em
1523	Lê Thị Vận	2/9/1947	Hà Tiên	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1524	Nguyễn Thị Nguyệt	1/11/1985	Kênh	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1525	Nguyễn Duy Nam	6/2/2021	Cao Xá	NKT nặng là trẻ em
1526	Vũ Văn Túc	7/5/1967	Hà Đông	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1527	Nguyễn Thị Lan	10/15/1953	Kênh	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1528	Nguyễn Thị Tưởng	1/1/1960	Kinh Dương	NKT nặng từ 60 tuổi trở lên
1529	Phạm Sỹ Nguyên	7/9/2008	Bình Cách	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1530	Nguyễn Văn Quyết	3/1/1986	Ngõ	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1531	Nguyễn Văn Cường	10/9/1990	Gòi	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1532	Nguyễn Thị Tươi	6/6/1980	Ngõ	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1533	Phạm Sỹ Hải	1/1/1943	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
1534	Vũ Thị Bút	1/1/1951	Trâm Khê	NKT đặc biệt nặng là NCT
1535	Nguyễn Thế Dương	7/18/2002	Trâm Khê	NKT nặng từ 16-60 tuổi
1536	Khúc Thị Duân	1/1/1954	Nhữ Thị	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1537	Lê Thị Huệ	9/2/1967	Dinh Trại Như	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1538	Nguyễn Văn Huy	6/1/1959	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1539	Phạm Thị Dung	4/20/1971	Bình Cách	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1540	Phạm Thị Hưng	8/17/1981	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1541	Lê Văn Cao	10/14/1970	Trâm Khê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1542	Phạm Thị Siêm	6/26/1980	Bình Cách	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1543	Phạm Thị Bãm	01/01/1954	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1544	Vũ Thị Sinh	1/1/1951	Hà Tiên	Người cao tuổi theo NQ 335
1545	Vũ Thị Síu	1/1/1951	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1546	Trần Đăng Xuân	1/10/1951	Gòi	Người cao tuổi theo NQ 335
1547	Nhữ Văn Muộn	3/27/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335

1548	Nguyễn Xuân Mùi	3/15/1951	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1549	Nguyễn Thị Thái	1/1/1951	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1550	Vũ Thị Nhuận	01/01/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1551	Nguyễn Bá Trình	01/01/1951	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1552	Vũ Thị Liên	10/10/1975	Quàn	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con
1553	Hồ Đình Nam	15/03/1951	Chương Cầu	Người cao tuổi theo NQ 335
1554	Trần Thị Nhỡ	11/20/1950	Thái Khương	Người cao tuổi theo NQ 335
1555	Nguyễn Thị Điều	1/1/1952	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1556	Nguyễn Thị Xuân	6/22/1971	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1557	Phạm Thị Bé	12/10/1964	An Đông	NKT nặng là NCT
1558	Lê Thị Xòe	1/1/1956	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1559	Vũ Thị Côi	1/1/1943	Cao Xá	NKT nặng là NCT
1560	Khúc Thị Dinh	6/5/1965	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1561	Vũ Thị Hoa	10/5/1965	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1562	Nguyễn Văn Hùng	21/3/1986	Ngõ	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1563	Hồ Thị Thanh Thảo	25/10/2009	Chương Cầu	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1564	Nguyễn Thủy An	10/6/2022	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
1565	Lê Thị Hoan	01/5/1965	An Đông	NKT nặng là NCT
1566	Lê Xuân Hiệp	8/10/1983	Gòi	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1567	Bùi Văn Tuấn	1/6/1942	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
1568	Lê Văn Nhuận	8/1/1992	Trâm Khê	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1569	Lê Thị Điền	1/8/1942	Bình Cách	NKT đặc biệt nặng là NCT
1570	Phạm Đình Nự	4/1/1947	Quàn	NKT nặng là NCT
1571	Hoàng Đình Kim	10/12/1958	Thôn Như	NKT nặng là NCT
1572	Lê Văn Tuấn	28/06/1995	Thôn Kênh	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1573	Nguyễn Thị Sim	1/1/1944	Thôn Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là NCT
1574	Bùi Thị Tuyến	24/8/1956	Dinh Trại Như	NKT đặc biệt nặng là NCT
1575	Lê Thị Sáu	20/5/1961	Thái Khương	NKT nặng là NCT
1576	Vũ Văn Khởi	26/8/1970	Thái Khương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1577	Nguyễn Văn Mạc	21/8/1960	Ngõ	NKT nặng là NCT
1578	Nguyễn Thị Đông	25/8/1968	Dinh Trại Như	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1579	Trần Đình Bắc	3/2/1973	Như	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1580	Vũ Văn Sức	10/7/1954	Quàn	NKT nặng là NCT
1581	Nguyễn Thị Lên	6/10/1952	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1582	Nhữ Thị Ngọc	1/1/1962	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1583	Lê Duy Thống	12/1/1953	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1584	Đặng Thị Vân	25/6/1970	Cao Xá	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1585	Lê Văn Nhuận	11/4/1969	kênh	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1586	Vũ Thị Bình	1/1/1953	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1587	Nguyễn Thị Dỹ	2/5/1933	Gòi	NKT đặc biệt nặng là NCT
1588	Hồ Đình Hùng	14/3/1984	Chương Cầu	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1589	Đào Văn Rồng	21/9/1957	Trâm Khê	NKT nặng là NCT

1590	Phạm Văn Huyên	10/1/1975	Kinh Dương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1591	Nhữ Thị Sến	27/11/1954	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1592	Nguyễn Thị Thực	21/01/1960	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1593	Phạm Văn Tuấn	12/23/2018	Quàn	NKT nặng là trẻ em
1594	Trần Thị Ủn	01/01/1941	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1595	Nguyễn Văn Chương	10/10/1968	Kinh Trang	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1596	Nguyễn Thị Chữ	2/22/1969	Ngõ	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1597	Phạm Văn Tới	02/02/1949	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1598	Nguyễn Thị Mỷ	10/8/1972	Làng Như	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1599	Bùi Thị An	1/1/1961	Kinh Trang	NKT nặng là NCT
1600	Hà Văn Hải	6/20/1965	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
1601	Vũ Văn Dự	6/15/1976	Hà Tiên	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1602	Đặng Thị Lư	7/10/1970	Kinh Dương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1603	Trần Thế Việt	03/10/1988	Kinh Trang	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1604	Phạm Thị Hiền	10/10/1956	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
1605	Nhữ Đình Đạo	1/10/1967	An Đông	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1606	Vũ Thị Nhị	1/1/1948	Quàn	NKT nặng là NCT
1607	Nguyễn Thị Le	1/1/1952	Gòi	NKT đặc biệt nặng là NCT
1608	Nguyễn Thị Mai	2/6/2017	Cao Xá	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
1609	Nhữ Văn Đỏ	2/28/1952	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1610	Đặng Thị Đài	6/2/1969	Kinh Trang	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1611	Nguyễn Văn Nhận	1/1/1962	Làng Như	NKT nặng là NCT
1612	Nguyễn Văn Chữ	11/17/1970	Gòi	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1613	Vũ Thị Loan	12/17/1955	Hà Đông	NKT nặng là NCT
1614	Hồ Đình Quảng	1/1/1963	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
1615	Phạm Thị Chiên	3/5/1963	Hà Đông	NKT nặng là NCT
1616	Vũ Thị Thuật	1/1/1959	Gòi	NKT nặng là NCT
1617	Nguyễn Thị Giới	5/16/1960	Ngõ	NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi
1618	Nguyễn Thị Anh	1/5/1972	Hà Tiên	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1619	Đoàn Quang Tuấn Anh	10/13/2017	Quàn	NKT nặng là trẻ em
1620	Nguyễn Thị Oanh	8/20/1977	Gòi	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1621	Trần Văn Tốt	1/1/1958	Làng Như	NKT nặng là NCT
1622	Vũ Tuấn Phong	10/28/2023	Hà Tiên	NKT nặng là trẻ em
1623	Vũ Thị Nhung	1/1/1932	Hà Tiên	NKT nặng là NCT
1624	Nguyễn Thị Chiến	23/71962	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1625	Nguyễn Thị Ca	1/1/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1626	Nguyễn Ngọc Diệp	5/9/2025	Chương Cầu	NKT nặng là trẻ em
1627	Hoàng Phương Nhi	04/07/2012	Dinh Trại Như	NKT đặc biệt nặng là trẻ em
1628	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	1/1/1999	Trâm Khê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1629	Hoàng Thị Lá	10/20/1967	Quàn	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1630	Vũ Thị Thủy	7/10/1970	Bình Cách	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1631	Nguyễn Thị Xá	1/1/1948	Hà Tiên	NKT nặng là NCT

1632	Nguyễn Thị Hoa	6/1/1934	Gòi	NKT đặc biệt nặng là NCT
1633	Vũ Thị Toan	3/29/1966	Kinh Trang	NKT đặc biệt nặng là NCT
1634	Nguyễn Thị Tầm	1/1/1949	Kênh	NKT nặng là NCT
1635	Lê Thị Vân	4/5/1966	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
1636	Đoàn Thị Hằng	9/17/1989	Chương Cầu	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1637	Đào Thị Hiền	12/2/1986	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1638	Nguyễn Thị Dung	9/20/1968	Trâm Khê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1639	Nguyễn Thị Nguyện	7/25/1978	Bình Cách	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1640	Lê Văn Sử	7/25/1967	Kênh	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1641	Nguyễn Văn Hòa	8/27/1980	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1642	Nguyễn Thị Thúy	8/11/1988	Dinh Trại Như	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1643	Trần Tiến Đức	10/10/1960	Làng Như	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1644	Đặng Thị Miền	1/10/1971	Gòi	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1645	Lê Thị Lan	12/12/1967	An Đông	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1646	Lê Văn Đan	8/1/1979	Gòi	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1647	Nguyễn Văn Tiến	1979	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1648	Trần Thanh Sang	11/20/1979	Làng Như	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1649	Nguyễn Văn Nam	11/17/1956	Ngõ	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1650	Hoàng Văn Toàn	1984	Dinh Trại Như	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1651	Trần Văn Nhượng	11/1/1957	Gòi	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1652	Vũ Văn Quang	10/15/1942	Kinh Trang	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1653	Nhữ Khắc Nhuần	5/21/1950	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1654	Nguyễn Huy Liệu	4/8/1953	Dinh Trại Như	Người cao tuổi theo NQ 335
1655	Phạm Thị Mai	4/18/1951	Bình Cách	Người cao tuổi theo NQ 335
1656	Vũ Thị Tỳ	5/1/1951	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1657	Đoàn Thị Quy	1/1/1951	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1658	Đoàn Thị Nhiên	1/1/1951	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1659	Nguyễn Thị Dé	4/8/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1660	Vũ Thị Quả	1/1/1951	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1661	Đặng Ngọc Chi	3/16/1951	Kinh Trang	Người cao tuổi theo NQ 335
1662	Nhữ Hồng Trại	4/12/1951	An Đông	Người cao tuổi theo NQ 335
1663	Ngô Thị Hà	4/1/1984	Kinh Trang	Đơn thân nuôi 2 con nhỏ
1664	Hoàng Thị Thoan	12/15/1984	Kinh Trang	Đơn thân nuôi 2 con nhỏ
1665	Nguyễn Gia Bảo	11/24/2011	Gòi	NKT nặng là trẻ em
1666	Vũ Thị Nhã	1/1/1951	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1667	Lê Thị Hệ	1/1/1951	Kinh Dương	Người cao tuổi theo NQ 335
1668	Hồ Đình Ươm	5/23/1951	Quàn	Người cao tuổi theo NQ 335
1669	Hà Thị Bình	1/1/1951	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1670	Nhữ Đình Thấm	9/8/1964	An Đông	NKT nặng là NCT
1671	Lê Thị Định	12/1/1962	Kênh	NKT nặng là NCT
1672	Trần Thị Nguyệt	10/30/1962	Làng Như	NKT nặng là NCT
1673	Lê Văn Phận	1/19/1961	Kênh	NKT nặng là NCT

1674	Nhữ Văn Phức	2/1/1970	An Đông	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1675	Nguyễn Quang Thuấn	12/30/1972	Trâm Khê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1676	Đoàn Quang Tựa	10/3/1957	Quàn	NKT nặng là NCT
1677	Trần Mạnh Tỵ	9/10/1950	Nhữ Thị	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1678	Vũ Thị Khấu	11/6/1951	Cao Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1679	Lại Thị Gấm	21/01/1975	Thái Dương	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1680	Khúc Thị Vụ	01/01/1956	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1681	Trần Thị Tính	01/01/1941	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335
1682	Nguyễn Văn Thát	3/12/1974	Gòi	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1683	Đoàn Quang Thiều	7/5/1952	Chương Cầu	KT vận động
1684	Nhữ Thị Trịnh	1/1/1951	Nhữ Thị	KT vận động (Đề nghị nâng)
1685	Lê Thị Từ	23/10/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1686	Lê Thị Quê	5/16/1963	Thôn Bình Đê	NKT nặng là NCT
1687	Lê Thị Thuý	1/6/1963	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1688	Hoàng Văn Quốc	1/5/1964	Làng Như	NKT nặng là NCT
1689	Đào Thị Hiền	8/11/1982	Kênh	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1690	Hoàng Đình Tế	18/5/1933	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
1691	Hoàng Thị Miến	1/1/1963	Như	NKT nặng là NCT
1692	Vũ Thị Tình	1/1/1960	Ngõ	NKT nặng là NCT
1693	Hoàng Thị Vông	1/1/1938	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
1694	Lê Huy Dòng	1/6/1948	An Đông	NKT nặng là NCT
1695	Trương Văn Doanh	20/8/1963	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1696	Nguyễn Văn Thôi	14/12/1974	Ngõ	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1697	Vũ Thị Tám	10/9/1962	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1698	Hồ Thị Phi	1/1/1938	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
1699	Phạm Thị Đậu	14/7/1930	Như	NKT nặng là NCT
1700	Đào Văn Bộ	1/1/1962	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1701	Vũ Thị Bích	3/3/1960	Kênh	NKT nặng là NCT
1702	Phạm Văn Thỏa	23/02/1961	Gòi	KT vận động (Đề nghị nâng)
1703	Hồ Đình Thái	1/1/1932	Chương Cầu	KT nhìn
1704	Mai Thị Bắc	1/1/1961	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1705	Phạm Thị Nam	5/5/1960	Hà Xá	Đề nghị nâng VĐ
1706	Vũ Thị Khanh	1/1/1954	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1707	Nguyễn Văn Tuyến	25/01/1976	Làng Như	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1708	Lê Thị Đàm	1/8/1930	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1709	Lê Duy Trường	1/1/1960	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1710	Nhữ Văn Hồng	3/11/1955	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1711	Nguyễn Thị Luyện	1/1/1961	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1712	Lê Văn Thuận	1/1/1965	Như	NKT nặng là NCT
1713	Lưu Đức Phát	29/12/2018	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1714	Nguyễn Thị Lượn	1/1/1949	Thái Dương	NKT nặng là NCT
1715	Nhữ Thị Oanh	17/11/1931	Bình Cách	NKT nặng là NCT

1716	Hồ Quỳnh Chi	2/14/2019	Dinh Trại Như	KT Trí tuệ
1717	Trịnh Văn Cương	10/12/1969	Dinh Trại Như	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1718	Nguyễn Văn Hân	12/20/1965	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1719	Trịnh Thị Sai	1/12/1959	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
1720	Hồ Thị Thanh An	1/15/2013	Chương Cầu	Đề nghị nâng lên ĐBN
1721	Nhữ Đình Miện	1/1/1957	An Đông	NKT nặng là NCT
1722	Nguyễn Văn Hùng	7/2/1967	Trâm Khê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1723	Vũ Thị Lý	11/20/1960	Cao Xá	NKT nặng là NCT
1724	Vũ Văn Điện	10/6/1974	Hà Đông	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1725	Nhữ Văn Túy	1/28/1958	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1726	Trần Thị Nghị	1/1/1952	Làng Như	NKT nặng là NCT
1727	Trần Thị Nhung	10/10/1965	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1728	Nhữ Văn Lăng	1/1/1959	Nhữ Thị	NKT nặng là NCT
1729	Hoàng Thùy Linh	6/5/2020	Thái Dương	Khác
1730	Lại Văn Nhiên	6/1/1976	Thái Dương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1731	Vũ Thị Thạo	5/30/1970	Thái Dương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1732	Vũ Thị Hạnh	3/2/1953	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1733	Vũ Thị Đường	1/1/1933	Bình Đê	Vận động (nâng lên)
1734	Nhữ Thị Oanh	9/10/1964	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1735	Nhữ Thị Thoan	4/17/1960	An Đông	NKT nặng là NCT
1736	Đoàn Thị Liên	10/25/1970	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1737	Vũ Thị Bình	5/10/1955	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1738	Nguyễn Thị Liên	11/1/1964	Trâm Khê	NKT nặng là NCT
1739	Vũ Thị Nhung	13/07/1958	Thái Dương	NKT nặng là NCT
1740	Hoàng Thị Păn	1/14/2004	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1741	Lê Thu Trang	8/22/2009	An Đông	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1742	Bùi Văn Xe	8/15/1960	Thái Dương	NKT nặng là NCT
1743	Bùi Văn Khởi	1982	Hà Xá	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1744	Nguyễn Thanh Tùng	10/18/1990	Hà Xá	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1745	Nguyễn Thị Ngoàn	12/25/1966	Bình Đê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1746	Bùi Đình Viên	4/1/1990	Thái Dương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1747	Lê Thị Thu	3/15/1962	Bình Cách	NKT nặng là NCT
1748	Vũ Thị Liên	10/9/1959	Hà Xá	NKT nặng là NCT
1749	Nguyễn Thị Thửa	9/23/1960	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1750	Phạm Đình Bem	5/22/1952	Quàn Chương	Nâng ĐBN
1751	Nguyễn Thị Thúy	10/27/1963	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1752	Nguyễn Thị Liên	6/15/1963	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1753	Lê Thị Tần	1/16/1970	Bình Đê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1754	Nhữ Văn Định	5/12/1973	An Đông	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1755	Nguyễn Thị Xuân	1/1/1943	Làng Như	NKT nặng là NCT
1756	Đoàn Quang Trọn	1/1/1961	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1757	Phạm Văn Sức	6/4/1991	Bình Cách	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi

1758	Phạm Văn Hường	10/8/1980	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1759	Phạm Thị Láng	1/10/1948	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1760	Hoàng Thị Chút	2/8/1975	Bình Đê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1761	Nguyễn Văn Hướng	5/17/1976	Hà Xá	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1762	Hồ Đình Châm	5/18/1968	Chương Cầu	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1763	Vũ Thị Thư	1/1/1941	Chương Cầu	NKT nặng là NCT
1764	Phạm Đình Khang	7/1/1979	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1765	Đoàn Quang Hải	4/2/1980	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1766	Vũ Thị Vẻ	1/1/1946	Cao Xá	NKT nặng là NCT
1767	Nguyễn Thị Sở	1/1/1950	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1768	Nguyễn Thị Khuyên	6/8/1966	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1769	Lê Thị Hường	5/6/1960	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1770	Đoàn Quang Luận	8/17/1981	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1771	Nguyễn Thị Chiệc	8/18/1954	Bình Đê	NKT nặng là NCT
1772	Nhữ Hồng Trác	1/1/1963	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
1773	Vũ Duy Đang	6/1/1976	Bình Cách	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1774	Hồ Đình Anh	2/24/1977	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1775	Nguyễn Thị Vui	10/25/1966	Bình Đê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1776	Phạm Thị Bích Liên	3/6/2011	Quàn Chương	Trí tuệ
1777	Nhữ Thị Loan	5/3/1980	Quàn Chương	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1778	Nguyễn Việt Anh	12/17/2012	Thái Dương	Vận động
1779	Nguyễn Tiểu Bảo	7/9/2020	Thái Dương	Trí tuệ
1780	Hoàng Thị Thêm	7/15/1958	Dinh Trại Như	NKT nặng là NCT
1781	Nguyễn Thị Ngoan	4/24/1952	Quàn Chương	NKT nặng là NCT
1782	Bùi Huy Hòe	6/8/1971	Bình Đê	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1783	Hồ Thị Nhớn	1/1/1948	Quàn Chương	Vận động
1784	Hà Văn Trọng	6/17/2021	Cao Xá	Vận động
1785	Lưu Như Tuấn	6/6/1970	Bình cách	NKT nặng từ đủ 16-60 tuổi
1786	Đoàn Quang Chiều	2/3/1972	Quàn Chương	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1787	Nhữ Thị Tân	5/28/1978	Nhữ Thị	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1788	Hồ Đình Kiên	11/10/1973	Quàn Chương	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1789	Vũ Huy Hương	8/30/1959	Hà Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1790	Phạm Thị Tuyết	7/8/1968	Quàn Chương	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1791	Lê Văn Lâm	11/20/1967	Bình Đê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1792	Phạm Văn Hiếu	11/17/1984	Quàn Chương	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1793	Nguyễn Thị Phố	5/10/1958	Bình Đê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1794	Nhữ Thị Huệ	2/22/1984	Trâm Khê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1795	Lưu Huy Quảng	7/10/1980	Bình Cách	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1796	Nguyễn Văn Trị	7/28/1962	Bình Đê	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1797	Hà Văn Dũng	28/02/1981	Cao Xá	Hộ gia đình chăm sóc NKT ĐBN
1798	Đoàn Thị Nhị	10/12/1951	Quàn Chương	Người cao tuổi theo NQ 335
1799	Chu Hồng Đạo	10/10/1951	Trâm Khê	Người cao tuổi theo NQ 335

1800	Lê Văn Cát	6/14/1951	Bình Đê	Người cao tuổi theo NQ 335
1801	Khúc Văn Luyến	10/9/1951	Nhữ Thị	Người cao tuổi theo NQ 335
1802	Hà Văn Kế	10/10/1951	Hà Xá	Người cao tuổi theo NQ 335
1803	Phạm Thị Nhi	1/12/1948	Bình Đê	Người cao tuổi theo NQ 335

Thượng Hồng, ngày 23 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI LẬP **TRƯỞNG PHÒNG**

Ngô Văn Thêu **Lê Quang Hiệp**